

Không nên bón cho trẻ ăn trong một thời gian dài

Cha mẹ nào cũng yêu quý con cái, coi con là châu báu, vàng ngọc của mình. Tuy nhiên, càng yêu quý con bao nhiêu, càng muốn cho con ăn nhiều đồ ngon bấy nhiêu thì con càng có tâm lí chán nản và càng ngày càng ăn ít.

Dạy trẻ biết làm việc phù hợp với khả năng của bản thân ngay từ khi còn nhỏ là điều đặc biệt có ý nghĩa trong sự phát triển của trẻ. Nếu chúng ta quá nuông chiều con cái, làm hết mọi việc cho con, trẻ lớn lên sẽ không biết làm việc gì. Đây là trở ngại lớn nhất trên con đường bước tới thành công của trẻ.

Khi bé Dương còn nhỏ, tôi đã dạy cháu học cách tự xúc cơm, tự bước đi và tự mặc quần áo... Vì thế, chưa đầy 11 tháng tuổi, bé Dương đã tự đi được và biết cầm thìa xúc ăn.

Trong các gia đình, tình thương của mẹ thường áp đảo cả sự nghiêm khắc của cha. Mặc dù, bé Dương hơn 1 tuổi đã biết dùng thìa xúc ăn, nhưng khi bé lên bốn, năm tuổi, mẹ bé vẫn bón cho bé ăn. Tôi đã nhắc lại nhiều lần cách làm này sẽ ảnh hưởng xấu đến sự tự lập của con, nhưng mẹ cháu không nghe. Mỗi lần mẹ bón cho bé ăn, tôi cũng phải bưng bát xúc cho mẹ bé ăn. Mẹ bé cũng há miệng ăn cơm do tôi bón. Tôi hài hước nói với mẹ bé: “Bón cho con gái ăn thật thú vị, thảo nào em thích bón cho con gái ăn thế”.

Bé Dương cười nói với tôi: “Mẹ không phải là con gái của bố”. Chúng tôi đều cười. Mẹ bé Dương cũng từ đó ít bón cho con gái ăn hơn.

Khi ăn cơm, có thức ăn ngon, mẹ bé Dương càng tỏ ra là một người mẹ nhân từ, chỉ muốn cho con ăn nhiều, luôn tay gấp thức ăn

vào miệng con. Có lẽ, đây là thói quen của những bà mẹ thương yêu con. Tuy nhiên khi cha mẹ gấp cho con càng nhiều, trẻ càng có cảm giác ngấy, ăn càng ít. Dần dần, trẻ sẽ không biết gấp thức ăn, kéo theo là khả năng về các phương diện khác cũng kém.

Theo tôi, nếu chúng ta thực sự muốn con cái ăn no, ăn ngon, cần dạy con học cách tự xúc ăn, về việc phát triển các phương diện khác cũng vậy. Chỉ khi hiểu được điều này, trẻ mới tự chủ, tự giác làm việc của mình, hiệu quả làm việc mới cao.

Tôi cho rằng, một đứa trẻ không thể làm việc nhà thì sẽ không thể học tập tốt. Cho dù, học sinh đó tạm thời học rất giỏi, nhưng nếu chỉ biết học mà thiếu kinh nghiệm sống, tương lai cũng không thể trở thành một người có tiềm năng phát triển, càng không thể trở thành nhân tài có khả năng sáng tạo.

Khi tôi còn là giáo viên, trong lớp tôi cũng có một học sinh như vậy. Điểm các môn học của cô bé đều xếp thứ năm trong lớp, nhưng có nhiều lần em lại không làm bài tập về nhà. Hóa ra, em là chị cả trong gia đình có sáu anh chị em. Mỗi lần tan học, em phải làm rất nhiều công việc nhà. Dù em rất chăm chỉ thức khuya dậy sớm, nhưng vì việc nhà quá nhiều nên không thể làm hết bài tập.

Tôi biết tình hình như vậy nên đã đến thăm nhà em. Tôi nói với cha mẹ em rằng, em học rất tốt và khả năng phát triển rất cao. Tôi hi vọng sau này họ để cô bé làm ít việc nhà, dành thời gian học tập nhiều hơn, như vậy thành tích học tập của cô bé sẽ tốt hơn.

Từ đó về sau, cha mẹ để cô bé làm ít việc nhà. Nhưng cũng chưa đầy một tuần, kết quả học tập của em không những tiến bộ mà còn thụt lùi, thậm chí sau đó càng ngày càng học kém.

Tôi băn khoăn không hiểu tại sao. Thực ra, trước đây vì không

có thời gian làm bài tập ở nhà nên cô bé luôn tập trung nghe giảng, sau mỗi bài giảng của cô giáo, em lại tranh thủ thời gian ngắn ngủi đó nhớ lại nội dung bài học trên lớp nhanh chóng nắm bắt được kiến thức đã học. Sau khi bố mẹ dành thời gian học cho em, em đã nhàn rỗi hơn trước, tinh thần chịu vất vả và thói quen động não lại giảm đi, lên lớp không còn tập trung nghe giảng như trước nữa. Hàng ngày em có đủ thời gian để làm bài tập về nhà, nhưng qua một thời gian, kiểm tra lại những bài tập đó, em lại không thể làm được. Vì chỉ hoàn thành bài tập một cách bị động, đối phó, không suy nghĩ nhiều về bài tập đã làm, nên làm xong là em quên ngay. Dù buổi sáng em có thời gian đọc sách, ôn bài nhưng cũng không tập trung như trước nên không biết mình đang học cái gì và cũng nhanh quên.

Để tăng khả năng tự lập cho bé Dương, ngoài việc để bé tự làm những việc của mình, tôi còn dạy bé học cách làm những việc nhà vừa sức như rửa bát, giặt quần áo, quét sân, dọn dẹp nhà cửa.

Nhiều bậc cha mẹ không cho con làm việc nhà. Họ nói rằng: "Thời gian tôi dạy cháu làm, thà tôi làm một mình còn nhanh hơn". Các bậc cha mẹ chỉ nghĩ đến hiệu quả tạm thời mà không nghĩ đến hiệu quả lâu dài của sự việc.

Nhiều bậc cha mẹ vì không muốn làm lỡ thời gian học tập của con, nên cho dù con đã học cấp hai, cấp ba, vẫn tình nguyện giúp đỡ con làm việc của bản thân. Có trẻ đã hơn 10 tuổi, thậm chí đã lớn mà không biết những kỹ năng tự lập cơ bản vì bố mẹ đã thay chúng làm hết mọi việc.

Vì tôi đặc biệt coi trọng bồi dưỡng khả năng tự chủ, tự lập cho bé Dương, nên khi học Đại học, bé đã sống khá tốt. Năm 12 tuổi, cháu thi đỗ Đại học. Ban lãnh đạo của học viện thấy bé Dương còn nhỏ nên

đề nghị cho bé được đãi ngộ đặc biệt nhưng bé Dương đã khéo léo từ chối. Vợ chồng chúng tôi cũng rất ủng hộ quan điểm này của cháu.

Khi nhập học, tôi và mẹ cháu có kế hoạch mỗi tháng đi thăm cháu một lần, nhân tiện có thể giúp cháu giặt quần áo, dọn dẹp nhà cửa. Nhưng mỗi lần tôi và mẹ cháu đến thăm đều thấy chăn chiếu, màn quần áo đều đã được giặt sạch sẽ.

Học kì đầu tiên ở Đại học, vợ chồng chúng tôi đã đến thăm cháu 3 lần, sau đó mỗi học kì chỉ thăm cháu 2 lần. Đến năm thứ 4 Đại học, chúng tôi không đến thăm cháu lần nào, nghỉ hè cháu cũng không về nhà.

Khả năng làm thủ công của Dương cũng rất giỏi. Cháu thích dùng lá cây, dây gai bện giỏ hoa, gấp các con vật hoặc hoa cỏ. Váy của cháu đều là do cháu mua vải, rồi tự may lấy.

Do có khả năng tự lập và xử lí các vấn đề trong cuộc sống, nên khi học Đại học, cháu đã từ chối sự chăm sóc đặc biệt của nhà trường. Khả năng tự lập của cháu cao, khả năng làm việc nhà cũng tốt, các mối quan hệ giao tiếp cũng thuận lợi. Các chị trong phòng rất thích có cô em gái như cháu.

Khi mới vào Đại học, cháu sống ở khu tập thể ký túc tầng 4. Rèm cửa trong phòng bị rơi đã hai ngày, mà khu ký túc nam sinh ở phía đối diện. Mọi người trong phòng đều cảm thấy không thoải mái. Nhưng các chị lớn hơn Dương 6-7 tuổi chỉ nhìn nhau, không dám treo rèm lên vì lười và sợ ngã.

Lúc đó, bé Dương chưa đầy 13 tuổi không đợi các chị, tự leo lên bậu cửa sổ, một tay nắm rèm cửa, một tay cẩn thận treo rèm cửa lên.

Sau khi bé nhảy xuống, một chị trong phòng đã kinh ngạc nói: “Nguy hiểm quá, Dương ơi! Thế mà em chưa đi gặp Chủ tịch Mao à?”.

Dương vui vẻ đáp lại: "Không phải chị vừa được xem miễn phí "Dương Dương phiêu lưu ký" đấy ư? Chủ tịch Mao cũng nói: "Dương Dương à, cháu còn nhỏ quá, đợi 100 năm nữa hãy đến gặp ta nhé!".

Khi học đại học, bé Dương đã nhiều lần viết báo cáo điều tra. Lần nào bé cũng tổ chức các bạn trong lớp tiến hành điều tra xã hội và tự thiết kế bảng điều tra, sau đó phân công các bạn và tiến hành điều tra thực tế. Sau khi các bạn tập hợp bảng điều tra và tình hình thực tế, một mình bé tự viết bài tổng kết, sau đó lấy ý kiến của mọi người và cùng nhau sửa chữa.

Để sớm có được kinh nghiệm xã hội, tốt nghiệp Đại học năm 16 tuổi, bé đã không học thạc sĩ mà xin vào một công ty xuất bản làm việc. Bé thường một mình đi công tác, một mình triển khai công việc. Có lúc bé còn một mình tổ chức tiệc chiêu đãi phóng viên và lần nào cũng tổ chức thành công, thường xuyên nhận được lời khen ngợi của lãnh đạo công ty.



Bài học

Làm thế nào bồi dưỡng thói quen sống tốt cho trẻ

Mỗi người chúng ta đều có thói quen sống riêng, khi đã hình thành thói quen nào đó sẽ rất khó sửa. Vì thế, trong quá trình trẻ lớn lên, chúng ta cần đặc biệt chú ý bồi dưỡng thói quen sống tốt cho trẻ. Với kinh nghiệm của cá nhân, tôi xin cùng mọi người thảo luận về vấn đề này.

Đầu tiên là bồi dưỡng thói quen ăn uống tốt cho trẻ. Đó là thói quen tự xúc ăn, không kén ăn, ăn đầy đủ và đúng giờ, ăn

uống sạch sẽ, không làm rơi vãi thức ăn và tư thế ngồi ăn đàng hoàng, đúng đắn.

Thứ hai là bồi dưỡng thói quen ngủ cho trẻ. Đó là thói quen đi ngủ đúng giờ, ngủ đầy đủ, tự ngủ. Để trẻ có thói quen ngủ trong mọi hoàn cảnh, môi trường hoặc tiếng ồn dù trong nhà có động tĩnh gì cũng sẽ không ảnh hưởng đến giấc ngủ của trẻ, cha mẹ không cần đi lại nhẹ nhàng, cũng không cần thiết phải nói thầm thì, hoặc phải tắt tất cả các thiết bị điện trong gia đình như đồng hồ hay máy giặt. Nếu để trẻ có thói quen ngủ trong môi trường yên tĩnh tuyệt đối, khi nghe thấy âm thanh trẻ sẽ dễ tinh dậy. Chúng ta cần hình thành thói quen cho trẻ ngủ trong tiếng ôn thích hợp, để trẻ rèn luyện thích nghi với việc ngủ trong môi trường tự nhiên.

Để cho trẻ ngủ ngon trong môi trường không có bất cứ âm thanh nào là điều không thể thực hiện, cũng không thiết thực. Dương nihil, chúng ta cần cố gắng tạo cho trẻ môi trường yên tĩnh nhất định, không bị quấy rầy, như vậy giấc ngủ của trẻ sẽ không bị ảnh hưởng bởi các hoạt động bình thường trong gia đình.

Thứ ba là bồi dưỡng thói quen vệ sinh tốt cho trẻ. Dạy trẻ học cách tự rửa mặt, tắm gội, tự cắt móng tay, quần áo ăn mặc sạch sẽ gọn gàng, ở nơi công cộng trẻ cũng cần giữ vệ sinh chung, không vứt rác hoặc khạc nhổ bừa bãi.

Hình thành thói quen sống cho trẻ cần có một quá trình lâu dài, do đó cha mẹ cần kiên nhẫn hướng dẫn trẻ, yêu cầu trẻ học tập một cách thích hợp. Khi trẻ đã hình thành thói quen tốt, trẻ sẽ sống tự giác, khả năng kiềm chế và phát triển bản thân cũng sẽ có sự tiến bộ.

Trở thành người tự tin, tự lập

Cha mẹ và thầy cô giáo cần khắc phục tư tưởng áp đặt, ra lệnh, cũng không nên ôm đodom làm thay trẻ mọi việc. Hãy để trẻ có chủ kiến riêng, không ý lại vào người khác, là một người tự tin, tự cường, tự lập.

Trách nhiệm của nhà trường là bồi dưỡng những chủ nhân tương lai của xã hội. Muốn đạt được mục đích này, đầu tiên, chúng ta cần dạy trẻ học cách làm chủ cuộc sống và làm chủ bản thân. Trẻ có tinh thần tự chủ, tự lập từ nhỏ mới có tinh thần trách nhiệm với bản thân và xã hội.

Mục tiêu đầu tiên mà chúng ta nên thực hiện đó là hình thành tính cách tự chủ cho trẻ, giúp các em là chính mình, chứ không trở thành người khác. Thông qua giáo dục, bồi dưỡng, các em sẽ không cần sự giám sát của người khác, biết kiềm chế hành động của mình tự làm chủ bản thân. Quá trình giáo dục này dạy các em từ cách sống bản năng, sau đó bị người khác quản lí, tiếp đó là tự kiềm chế, quản lí chính mình.

Nếu không dạy trẻ học cách tự chủ, dù có lớn thế nào, trẻ cũng không có khả năng tự quyết định, trẻ sẽ chỉ biết nghe theo sự sai bảo của người khác, không thể sống tự lập. Cha mẹ và thầy cô cần khắc phục tư tưởng áp đặt, ra lệnh của mình, không nên ôm đodom làm thay trẻ mọi việc. Hãy để trẻ có chủ kiến riêng, không ý lại vào người khác, là một người tự tin, tự cường, tự lập.

Tôi rất chú trọng bồi dưỡng cho bé Dương học cách tự quyết định mọi việc của bản thân: cuộc sống, học tập và mục tiêu phát triển...

Ngày 9 tháng 9 năm 1998, tôi dẫn cháu đến học ở trường cấp III thuộc huyện Ích Dương - Hồ Nam. Hiệu trưởng của trường sau khi biết sự tình đã hoan nghênh chào đón cháu vào học.

Nhưng tôi đã nêu ra 4 đề nghị đối với nhà trường:

- Một là, nếu trên lớp mà Dương không muốn nghe thầy giáo giảng hoặc chép bài, hãy cho phép cháu tự học theo kế hoạch và phương pháp của mình.
- Hai là, bài tập do thầy giao, Dương có quyền quyết định số lượng, phương pháp hoặc làm hay không.
- Ba là, mỗi ngày Dương được ngủ nhiều hơn các bạn trong lớp 1 tiếng, cho phép cháu không tham gia vào lớp học thêm.
- Bốn là, không được bắt ép cháu làm bất cứ việc gì mà cháu không thích, ngoại trừ có lí do thích hợp.

Thầy hiệu trưởng tính tình cởi mở sau khi tìm hiểu và suy nghĩ, đã hoàn toàn đồng ý với bốn đề nghị của tôi, ông nói: "Chúng tôi trộm được hòn ngọc vì thế sẵn sàng đồng ý thu nhận cô công chúa nhỏ khó tính này".

Tôi vui mừng nói: "Vậy ngài cho phép cháu thả sức tung hoành ở trường ngài sao?".

Hiệu trưởng nói: "Không phải như vậy, mà tôi tin rằng cháu có thể tự hạn chế chính mình".

Cùng với việc gợi ý cho cháu phát huy sở trường, tôi cũng hướng dẫn cháu đặt ra mục tiêu ngắn và dài hạn, đặt lí tưởng phấn đấu và kiên trì cố gắng với mục tiêu mà mình đã lựa chọn.

Từ nhỏ, bé Dương thích hát và vẽ tranh, tôi từng khuyên cháu nên thi vào trường âm nhạc hoặc mỹ thuật. Nhưng cháu nói rằng chỉ coi âm nhạc và mỹ thuật là sở thích. Sau đó, cháu học tiếng Anh rất giỏi, tôi định cho cháu thi chuyên ngành tiếng Anh. Nhưng cháu lại muốn sau này làm nghề viết văn. Cháu muốn dùng ngòi bút của mình miêu tả, ngợi ca những con người, những điều đẹp đẽ trên thế

giới, tố cáo và phê phán những sự việc và kẻ xấu. Sau đó, cháu đã chọn học ngành báo chí. Khi Dương học thạc sĩ, tiến sĩ, tôi muốn cháu học và nghiên cứu ngành quản lý kinh tế hoặc giáo dục, nhưng cháu vẫn kiên trì nghiên cứu lí luận báo chí của mình.

Tôi rất ủng hộ mục tiêu mà cháu đã chọn. Tôi chưa bao giờ áp đặt cho cháu làm việc gì mà cháu không thích.



Bài học

Tôn trọng chọn lựa của trẻ

Bộ phim điện ảnh nổi tiếng “Chết trong thi ca” kể về một thiếu niên tài hoa tên là Hoàng Dật. Vì muốn phát triển niềm đam mê nghệ thuật, anh đã trái ý cha và bị cha ngăn cản, sau đó chàng thiếu niên đã tự sát. Làm thế nào để bi kịch tương tự như vậy không xảy ra? Làm cha mẹ, bạn chắc chắn phải học cách tôn trọng chọn lựa và quyết định của trẻ.

Trẻ không phải là tài sản tư hữu của cha mẹ, không phải là vật phụ thuộc của cha mẹ. Khi trẻ dần dần lớn lên, trẻ có lì tương riêng, có cách nghĩ riêng, có niềm đam mê riêng. Tôn trọng lựa chọn, quyết định của trẻ, để trẻ được sống trong thế giới của mình, điều này vô cùng quan trọng.

Cha mẹ hãy nhớ lại thời thơ ấu của mình, nhớ lại những việc mình chủ động làm, những việc mình bị bắt ép làm, điều gì khiến mình vui vẻ và hạnh phúc, điều gì khiến mình thất bại và tuyệt vọng. Nhớ lại như vậy, cha mẹ sẽ biết đứng ở góc độ của trẻ suy nghĩ vấn đề và hiểu hơn cách suy nghĩ và quyết định của trẻ.

Cha mẹ thường dùng cách nhìn của mình để trói buộc trẻ,

suy nghĩ thay trẻ, nhưng hiệu quả lại hoàn toàn ngược lại so với những gì mà bạn mong muốn. Một mặt, việc gì cha mẹ cũng quản lý nên luôn cảm thấy lo lắng, mệt mỏi; Mặt khác sẽ không có lợi cho việc bồi dưỡng khả năng tự chủ của trẻ, dần dần trẻ sẽ hình thành tâm lí ỷ lại. Khi cuộc sống của trẻ không thuận lợi, trẻ dễ oán hận cha mẹ. Đây là nguyên nhân khiến nhiều gia đình không êm ám, hòa thuận.

Hãy tôn trọng lựa chọn và quyết định của trẻ, cho phép trẻ được giao lưu, trò chuyện bình đẳng với cha mẹ. Cha mẹ hãy hướng dẫn trẻ chứ không “chỉ đạo”, lắng nghe chứ không “phàn nàn”. Như vậy, trẻ sẽ càng tôn trọng lời khuyên của cha mẹ, từ đó trẻ sẽ trưởng thành vui vẻ và lành mạnh.

Buông tay để trẻ tự đi

Các bé thiếu khả năng sống tự lập là do sự chăm sóc và bao bọc quá mức của cha mẹ. Từ khi chào đời, bé được bố mẹ chăm sóc, đến khi tự biết xúc cơm, tự nuôi sống bản thân và giúp ích xã hội, quá trình này yêu cầu trẻ biết học cách sống tự lập, biết rèn luyện bản thân tự lập, tự cường.

“Tự lập” có nghĩa là không ngừng rèn luyện bản thân, tự làm những việc vừa sức, làm những việc mình thích, không dựa dẫm vào người khác. Nhưng “tự lập” cũng có nghĩa là “tự hạn chế” bản thân, biết kiềm chế và trói buộc hành động của mình.

Những năm gần đây, chúng ta thường thấy cha mẹ hoặc người nhà của các em học sinh, đặc biệt là học sinh tiểu học vào giờ tan học đều đứng chật kín trước cổng trường. Để làm gì? Tất nhiên là đợi để đón con em mình tan học về nhà.

Những em tám, chín tuổi, thậm chí hơn mười tuổi đều được người lớn đưa đến trường. Chúng ta cũng có thể nhìn thấy cha mẹ còn đưa đón các bạn cấp II, hoặc cấp III. Mùa đông giá rét, mùa hè nóng nực, cha mẹ luôn vội vã tan làm, đi đến trường, đứng chờ con trong gió rét, nóng nực, nhưng họ vẫn cam tâm tình nguyện, không oán thán trách móc.

Nguyên nhân là vì họ lo lắng con gặp vấn đề về an toàn giao thông, an toàn xã hội (xe đâm, bắt cóc...), sợ con lạc đường hoặc gặp phải vấn đề nào đó trên đường đi. Họ tự hào khi bảo vệ con như vậy và nghĩ rằng mình vất vả cũng xứng đáng. Trẻ em hiện nay thường là con mít, cha mẹ coi các em như bảo bối của gia đình, chăm sóc chu đáo tận tình cho các em.

Tuy nhiên, hàng ngày, báo chí vẫn thường đưa tin: Rất nhiều học sinh cấp ba ở nội trú vì không mặc thêm áo, đã bị cảm lạnh do thời tiết thay đổi đột ngột. Tôi cảm thấy đáng thương cho những lo lắng, vất vả bao nhiêu năm của các bậc cha mẹ, càng đáng thương cho sự chậm chạp và ngốc nghếch của những “cậu ấm cô chiêu” này! Sự chăm sóc và bao bọc quá đỗi của cha mẹ lại khiến cho trẻ thiếu khả năng sống tự lập.

Có thể thấy, cha mẹ quá chăm chỉ, con đương nhiên sẽ lười biếng. Cha mẹ quá yêu thương, nuông chiều, con sẽ thiếu khả năng tự lập.

Khi Dương còn nhỏ, cậu của bé vẫn chưa lập gia đình. Cơ quan công tác của cậu cách nhà tôi chỉ 300, 400m. Chúng tôi thường đưa bé Dương đến chỗ cậu chơi. Dương rất thích chơi ở chỗ cậu, có nhiều lần cả nhà chúng tôi cùng đi bộ đến chỗ cậu, nhưng lúc nào bé một mình chạy đi trước.

Có lần gia đình tôi làm mấy món ăn ngon nên muốn gọi cậu đến ăn cơm cùng cho vui. Cơm tôi cũng đã làm xong, tôi hỏi con: "Dương ơi, con có thể đi gọi cậu đến nhà mình ăn cơm không?".

Bé Dương đáp: "Có ạ!". Cô bé rất vui nhận nhiệm vụ này, rồi nhảy nhót chạy đến nhà cậu. Lần nhà đầu tiên, tôi không yên tâm, lặng lẽ đi sau bé một đoạn. Đến khi nhìn thấy bé chạy vào nhà cậu, tôi mới yên tâm.

Sau đó, vài lần bé tự đến nhà và mời cậu về ăn cơm. Nhưng có một lần, bé đi được nửa đường thì khóc thút thít quay trở về. Hóa ra, có một con trâu chăn ngay đường bé đi, bé rất sợ nên quay trở về. Tôi nói với bé: Con trâu không làm hại ai đâu, con đừng sợ. Tôi dẫn cháu đi, nhưng không thấy con trâu đó đâu nữa.

Ngày hôm sau, tôi dẫn cháu đến nông trường chơi và cho cháu ngồi trên lưng trâu. Tôi nói với cháu, những loại gia súc như trâu, bò, dê, cừu không làm hại con người. Từ lần đó, cho dù một mình gặp trâu bò, cháu cũng không sợ nữa.

Năm bé Dương 12 tuổi vào Đại học. Kì nghỉ hè đầu tiên, các chị lớn hơn bé bảy, tám tuổi đều được bố mẹ đón. Còn bé chưa đầy 13 tuổi đã một mình đi từ Vũ Hán về nhà - thị trấn Sa Cảng, Nam Huyện, tỉnh Hồ Nam.

Tuy nhiên, từ trước đó hoặc trước khi về nhà, tôi đã nhắc nhở cháu những điều cần chú ý như: lên xe, xuống xe và thời gian đổi xe, khi đi xe nên đi vào ban ngày, không ăn đồ ăn của người lạ (bao gồm nước và bánh kẹo); không trông giúp đỡ cho người mà mình không quen biết, cho dù họ tự nhận là "người cùng quê"... Chuyến đi này, cháu đã tự một mình ngồi tàu hỏa, sau đó bắt xe khách, lên một vài tuyến xe buýt mới về nhà. Tôi không lo lắng, cháu cũng không sợ nên gia đình rất yên tâm.

Tôi cho rằng, hướng dẫn, tin tưởng và buông tay để con tự rèn luyện, thì bé mới biết học cách sống độc lập và cha mẹ cũng đỡ vất vả hơn rất nhiều.

Tôi sinh ra ở ngôi làng cạnh Động Đình Hồ. Còn nhớ năm lên 7 tuổi là lần đầu tiên tôi đi học, cha mẹ không có thời gian đưa tôi đến trường. Tôi và một vài đứa trẻ lớn hơn cùng nhau đi đến điểm danh, nộp học phí và tôi chẳng biết sợ là gì. Tôi đi học hoặc về học chẳng có ai đón đưa. Dù là trời mưa đường trơn hay mùa đông giá rét, thậm chí còn phải đi qua cả cây cầu độc mộc, tôi cũng không thấy sợ.

Bất cứ cha mẹ nào cũng không thể chăm sóc, bảo vệ, che chở cho con cái cả đời, cần dạy trẻ sớm học cách bảo vệ bản thân và rèn luyện tính tự lập trong cuộc sống. Những đứa trẻ chưa bao giờ chịu vất vả, thất bại, khi rời khỏi sự bao bọc, chở che của cha mẹ sẽ dễ bị tổn thương, vấp ngã và gặp nhiều khó khăn trên đường đời. Chỉ có buông tay để trẻ tự đi, tự làm những việc phù hợp với khả năng, trẻ mới có thể về đích an toàn.



Bài học

Làm thế nào giáo dục an toàn cho trẻ

Những quốc gia phát triển rất coi trọng vấn đề giáo dục an toàn, họ đã sử dụng nhiều hình thức để truyền đạt các kiến thức về an toàn cho học sinh tiểu học. Tuy nhiên, vấn đề này ở nước ta lại không được coi trọng, chúng ta thiếu những bài giảng an toàn mang tính chuyên môn, thực tế. Trẻ là ngọc quý của cha mẹ, là nguồn hạnh phúc của gia đình, cha mẹ cần đặt việc giáo dục an toàn cho trẻ lên vị trí hàng đầu.

Khi giáo dục an toàn cho trẻ cần chú ý những điểm sau:

Thứ nhất, cần để trẻ thích nghi với hoàn cảnh, không được nuông chiều trẻ. Cùng với việc cỗ vũ trẻ, cha mẹ cần giảng giải cho trẻ hiểu về những vấn đề nguy hiểm, an toàn, để trẻ học các kỹ năng bảo vệ bản thân. Cha mẹ cũng cần chú ý giám sát trẻ, tránh để trẻ gặp sự cố nguy hiểm.

Thứ hai, phổ cập kiến thức an toàn cho trẻ. Ví dụ, gặp người lạ, đám cháy, động đất cần hành động như thế nào. Dạy trẻ ý thức và kỹ năng an toàn như gặp vấn đề nghiêm trọng phải kịp thời báo cảnh sát hoặc chạy đi.

Thứ ba, chú ý tham gia vào hoạt động xã hội. Xã hội ngày càng phát triển, trẻ cần chú ý tuân thủ luật lệ giao thông, bảo đảm đi đường an toàn; Khi đi chơi công viên hoặc những nơi công cộng, nên chú ý các biển báo "lối thoát hiểm", "cẩn thận thú dữ", "nguy hiểm phía trước", tránh bị rơi xuống cổng, cẩn thận đi lại trên cầu thang, không leo trèo; Tuân thủ các quy định an toàn ở khu vui chơi, ở hồ bơi không cho trẻ tự bơi ra ngoài khu vực cấm.

Thứ tư, khi vận động, cần chọn những dụng cụ tập thích hợp với sức khỏe, tốc độ vận động vừa phải, không quá sức.

Thứ năm, chú ý phát hiện ra những tai họa ẩn giấu trong nhà. Cha mẹ chú ý để thuốc ở nơi an toàn; không để đồ chơi ở hành lang, bụi cửa sổ; Khi mua đồ chơi cần chú ý kiểm tra chất lượng sản phẩm; Thuốc diệt côn trùng, rượu cồn nên cất ở nơi an toàn; Cất giữ dụng cụ sắc nhọn như: dao, kéo, kìm, tua vít ở nơi an toàn. Trông nom trẻ nhỏ, không để trẻ đựng vào ổ điện, nồi cơm điện, bàn là...

Cuộc sống xung quanh chúng ta thường tiềm ẩn những nguy hiểm, cha mẹ nên dạy trẻ hình thành ý thức an toàn, giáo dục trẻ biết bảo vệ bản thân. Nếu gặp nguy hiểm mà không có người giúp đỡ, cần tìm cách thoát hiểm.

Tự khắc phục khó khăn trong cuộc sống

Khi bé Dương học trung học phổ thông, tôi có nói với cháu: Nếu con xem dự báo thời tiết nói là trời sẽ mưa, con nên mang ô theo nhé. Tốt nhất nên chuẩn bị áo mưa, vì nếu trời có mưa cũng không ai đi đón con được. Lúc đó, con nên nghĩ cách mượn ô hoặc đi nhờ ô của người khác. Nếu không, con tự đội mưa về nhà.

Vào một buổi chiều năm 1997, trời đổ mưa như trút, bé Dương tan học chạy về nhà trong bộ dạng ướt như chuột. Cô bé vừa thay quần áo, vừa có vẻ bức bối trách: “Trời mưa to như vậy, lại lạnh nữa, thế mà bố chẳng mang ô cho con. Bố thật nhẫn tâm”.

Tôi nghe xong liền nói: “Bà nội con còn nhẫn tâm hơn, hôm nay trời mưa to như thế này, cơ quan làm việc của con trai bà còn cách xa hơn thế này, bà cũng không mang ô cho bố. Chắc đó là tính cách di truyền”.

Bé Dương nghe tôi nói xong, mỉm cười. Lúc này bé đã hiểu, bé nhìn thấy tóc tôi vẫn chưa khô, bên cạnh là một đống quần áo ướt. Bà đã 70 tuổi, chân lại bị đau, trời nắng đi lại còn khó khăn. Trời mưa như thế này, bà lại không biết con trai bà ở đâu, làm sao có thể mang ô cho con trai được.

Vậy còn bé Dương thì sao? Bố không có ở nhà, mẹ không ở bên cạnh, nhà lại không có người đi đưa ô. Bởi vậy, bé đành phải tự mình

giải quyết vấn đề khi trời mưa. Từ đó, cho dù tôi ở nhà, bé Dương cũng không trách tôi không mang ô cho bé. Có lần tôi nhìn thấy bé ướt như chuột lột, dù rất thương con, nhưng tôi thầm nghĩ, nên để bé trải nghiệm để tự rút kinh nghiệm.

Vào ngày 7-9 tháng 7 năm 1999 kì thi đại học diễn ra, thành phố Ích Dương tỉnh Hồ Nam liên tiếp mưa mây ngày liền. Đặc biệt là ngày mồng 8, cả buổi sáng trời mưa bão. Lúc đó, tôi cũng đã nghĩ rằng bé Dương còn nhỏ, tôi sẽ gọi một chiếc xe taxi đưa bé đến địa điểm thi cách đó khoảng 600m. Nhưng tôi còn chưa làm vậy, vì tôi muốn rèn luyện khả năng độc lập của bé.

Tuy nhiên, bé đã cùng mấy người bạn thuê một chiếc xe ba bánh đến trường. Có lẽ vì còn nhỏ, cũng có thể là không có sức để tranh giành xe tốt với người khác, nên bọn nhỏ chỉ thuê được một chiếc xe cũ nát, khi đến trường thì cả người đã ướt hết.

Cả buổi sáng hôm đó, bé Dương mặc nguyên bộ quần áo ướt dự thi, buổi chiều bé cảm thấy hơi đau đầu và ngạt mũi. Mặc dù có uống thuốc cúm, nhưng bài thi tiếng Anh vào ngày hôm đó vẫn là môn kém nhất. Kết quả môn tiếng Anh bình thường bé luôn được 130 điểm, nhưng lần này bé chỉ được 109 điểm. So với 116 điểm lần thi đại học năm 1998 thì còn kém 9 điểm. Vì thế, bé không hài lòng lắm.

Nhiều người vì chuyện này mà trách mắng tôi, nói rằng tôi vô tình, nhẫn tâm, không có tinh thần trách nhiệm. Tôi cũng tự trách mình, cảm thấy buồn và có lỗi với con. Nhưng sau đó trong cả quá trình phát triển của bé Dương, tôi vẫn cảm thấy việc làm của mình là hoàn toàn đúng đắn.

Vì tôi nghĩ, càng là lúc quan trọng, càng có thể phát triển được khả năng tự chủ của trẻ, để trẻ học cách nắm bắt thời cơ. Nếu không,

dù trẻ có hoàn thành những việc nhỏ nhặt hàng ngày, nhưng lại dễ sai sót vào những lúc quan trọng.

Dù bé không đạt được kết quả tốt trong lần thi đó, tôi vẫn không cảm thấy hối hận. Tôi nghĩ cháu đã có kinh nghiệm trong lần thất bại này, đó có thể là điều đáng vui mừng.



Bài học

Làm thế nào bồi dưỡng khả năng sống tự lập cho trẻ

Có người nói, trẻ em Trung Quốc được bế ẵm mà lớn, còn trẻ em Mỹ được bò mà lớn. Câu nói này mặc dù không đúng tuyệt đối nhưng vẫn có lí, đáng để chúng ta suy nghĩ. Để trẻ bò chứ không phải bế ẵm mà lớn, chính là bồi dưỡng khả năng sống tự lập cho trẻ.

Bồi dưỡng khả năng sống tự lập cho trẻ là buông tay để trẻ tự làm, không nuông chiều trẻ. Cha mẹ lo lắng cho con cái là rất hợp lí, nhưng không nên vì nỗi lo đó mà ôm đodom, làm cho trẻ tất cả. Cha mẹ nên tạo cho trẻ không gian sống và trưởng thành độc lập.

Trong quá trình sống, học tập, trẻ sẽ gặp nhiều vấn đề cần sự giúp đỡ của bố mẹ. Cha mẹ cần biết nói chuyện, hướng dẫn và khích lệ trẻ tự phân tích và giải quyết vấn đề, cổ vũ trẻ giao lưu nhiều với bạn bè, tìm hiểu kiến thức trong thực tế cuộc sống, không sợ sai. Sau nhiều lần thử nghiệm, trẻ sẽ có những cách nghĩ mới, cách làm mới, phát hiện mới, khả năng tự chủ của trẻ sẽ tăng lên.

Cha mẹ cần có thái độ giáo dục trẻ đúng đắn. Năm đó, tôi dẫn các bạn tiểu học tham gia trại hè. Trước khi xuất phát, tôi nói với các em: "Bắt đầu từ hôm nay, chúng ta sẽ sống tự lập trong một vài

ngày". Nếu trẻ nào đó nghĩ rằng "Ôi không, mình không có bố mẹ ở bên cạnh rồi", bạn nhỏ đó sẽ cảm thấy buồn bã, chán nản. Nhưng nếu có trẻ nào đó nghĩ rằng "Tốt quá! Mình có cơ hội sống tự lập và có thêm nhiều bạn mới rồi", bạn nhỏ đó sẽ thấy vui vẻ, thoải mái.

Cha mẹ cần dạy trẻ biết rằng, dù gặp phải chuyện gì cũng nên nghĩ theo hướng tích cực, theo hướng có lợi cho bản thân, để bản thân luôn sống trong không khí vui vẻ, độc lập và tự chủ.

Học cách yêu thương và báo đáp

Trong ca khúc “Dâng hiến tình yêu” có đoạn “Chỉ cần chúng ta cho đi một chút yêu thương, thế giới sẽ là chốn nhân gian tuyệt đẹp”. Muốn thế giới hạnh phúc tốt đẹp, tất cả chúng ta cần cùng nhau cố gắng và sáng tạo.

Chúng ta sống trong cuộc đời đều cần tình yêu thương của mọi người, tuy nhiên cần biết trao đi và nhận lại tình yêu thương ấy. Nếu chẳng ai biết cho đi yêu thương thì sao có thể nhận được tình yêu thương?

Ý thức về tình yêu thương của trẻ tăng đồng nghĩa với việc khả năng học cách yêu thương, quan tâm đến mọi người cũng tăng lên. Trẻ có lòng yêu thương mới học được tinh thần trách nhiệm. Trẻ mới biết quan tâm đến xã hội, quan tâm đến người khác và quan tâm đến bản thân.

Bé Dương luôn nhớ lời tôi: “Nếu con muốn mọi người xung quanh đều quan tâm và yêu thương con, đầu tiên, con cần chân thành yêu thương mọi người. Con cần phát hiện thật nhiều ưu điểm của mọi người; Con không nên chỉ nhìn vào khuyết điểm của họ. Nếu có, con

cũng cần cố gắng khoan dung, tha thứ cho lỗi lầm, khuyết điểm của người khác”.

Vào một ngày mùa xuân năm 1999, bé Dương xin tôi 15 đồng mua một cuốn sách Toán ôn thi Đại học. Buổi tối hôm sau, tôi lại thấy cuốn sách ấy là cuốn bé mượn bạn. Tôi hỏi bé vì sao không mua sách.

Bé liền hỏi lại tôi: “Bố ơi, nếu bố chỉ có 10 chiếc bánh mì và ăn trong hai ngày, đến ngày thứ ba sẽ bị đói. Còn người khác mấy ngày không có gì để ăn, bố có cho người ấy bánh mì của mình không?”.

Tôi đáp: “Đương nhiên là bố cho người đó ít nhất một chiếc”.

Sau đó, bé Dương nói với tôi: Hôm đó, con đang đi trên đường thì gặp một bạn không được đi học vì bố bạn chẳng may qua đời. Con liền đưa 15 đồng cho bạn ấy.

Tôi hỏi bé: “Tại sao con không xin bố tiền mua sách nữa?”

Bé đáp: “Bố vì việc học của con mà đã xin nghỉ việc hơn hai năm rồi. Con biết nhà mình cũng rất nghèo. Con không muốn bố lo lắng thêm”.

Nghe con nói vậy, tôi cảm động rớt nước mắt. Nhưng tôi cũng thấy rất vui vì con mình đã suy nghĩ chín chắn hơn nhiều. Bé biết yêu thương mọi người xung quanh mình, dùng tiền định mua sách để tặng cho bạn, sau đó, không dám xin tiền bố nữa vì lo lắng, quan tâm đến bố.

Trong thời gian học đại học và thạc sĩ, có nhiều lần Dương còn đi hiến máu nhân đạo. Có lần hiến máu ở Bắc Kinh, vì mất điện thoại, bé đã ghi lại số điện thoại của tôi. Khi tôi nhận được tin nhắn “Cảm ơn bạn vì đã hiến máu nhân đạo”, tôi cảm thấy vô cùng kinh ngạc. Sau đó, qua tìm hiểu, tôi mới biết được việc làm này của bé.

Vì thế, trong nhiều năm dạy học, đặc biệt là dạy những học sinh kém, tôi luôn dạy bọn trẻ biết quan tâm đến người khác, yêu kính cha mẹ, báo đáp tổ quốc và coi đó là bài học quan trọng nhất.



Bài học

Làm thế nào bồi dưỡng tình yêu thương cho trẻ

Chuyên gia giáo dục Lư Cân đã nói: "Tình yêu thương của trẻ giống như mầm cây non nớt, bạn để ý chăm sóc nó, nó sẽ lớn lên. Bạn lãng quên nó, nó sẽ bị khô héo; Bạn vùi dập, làm tổn thương đến nó, nó sẽ bị chết". Người không biết yêu thương sẽ khó có được hạnh phúc. Nội dung giáo dục hiện đại luôn coi trọng trí tuệ, tri thức. Các em học sinh dù được học môn giáo dục đạo đức, nhưng nội dung bài học sơ sài, không thực tế. Do đó, cha mẹ có tác dụng quan trọng trong việc bồi dưỡng tình yêu thương cho trẻ. Vậy chúng ta nên thực hiện thế nào?

Đầu tiên, cha mẹ cần phát huy sức mạnh của việc noi gương, lời nói và việc làm mẫu mực. Nếu cha mẹ không biết nhường ghế khi đi xe, coi thường ăn mặc, thường xuyên cãi nhau, trẻ sống trong môi trường này chắc chắn không được bồi dưỡng tình yêu thương. Do đó, cha mẹ cần chú ý tham gia các hoạt động từ thiện như quyên góp cho trẻ em mồ côi, trẻ em nghèo, đồng bào lũ lụt.... Những hành động, việc làm nhỏ bé hàng ngày của cha mẹ đều ảnh hưởng sâu sắc đến trẻ.

Thứ hai, bồi dưỡng lòng biết ơn cho trẻ. Cha mẹ hàng ngày rất vất vả kiếm tiền, chăm sóc con, vì vậy dạy con biết được khó khăn của cha mẹ, trân trọng công sức của cha mẹ cũng là cách bồi dưỡng

lòng biết ơn cho trẻ. Chúng ta được sống vui vẻ hạnh phúc là vì tất cả mọi người đều cố gắng làm việc, học tập. Cha mẹ cần dạy trẻ học cách biết ơn và cảm ơn mọi người. Trẻ có biết, có nhớ đến những việc làm tốt của người khác, mới có thể chân thành biết ơn họ.

Thứ ba, kể chuyện, đọc thơ, hát cho trẻ, giúp trẻ cảm nhận được tình cảm của cha mẹ, của gia đình, của người thân. Dạy trẻ biết ơn người đã sinh thành, nuôi dưỡng, dạy dỗ mình. Trong quá trình đọc truyện, đọc thơ hoặc học hát, trẻ sẽ cảm nhận được tình yêu thương, từ đó ươm mầm cho hạt giống yêu thương trong trái tim trẻ.

*Thứ tư, khen ngợi kịp thời với những biểu hiện yêu thương của trẻ như: rót nước cho bố mẹ, giúp bố mẹ làm việc nhà, dùng tiền dành dụm của mình mua quà sinh nhật cho bố mẹ, anh chị em...
Chúng ta có rất nhiều cách bồi dưỡng tình yêu thương cho trẻ, điều quan trọng nhất là bản thân chúng ta cũng cần có tình yêu thương để truyền tình yêu ấy đến trẻ.*

HƯỚNG DẪN ĐỌC

Làm thế nào để là cha mẹ ưu tú?



Làm thế nào để là “người bố lười biếng” được trẻ hoan nghênh?

Phương pháp giáo dục

1. Tại sao tự học lại có hiệu suất cao?
2. Làm thế nào bồi dưỡng khả năng sáng tạo cho trẻ?
3. Để học sinh tự học, thầy cô giáo cần làm gì?

Làm thế nào hướng dẫn trẻ tự học?

1. Làm thế nào bồi dưỡng khả năng tự học cho trẻ?
2. Làm thế nào bồi dưỡng khả năng suy nghĩ độc lập cho trẻ?

Phương pháp học

1. Những phương pháp tự học cơ bản?
2. Làm thế nào tự đánh giá bản thân?
3. Làm thế nào sử dụng sách tham khảo?
4. Làm thế nào đọc lược những cuốn sách dày?

Làm thế nào bồi dưỡng thói quen sống tốt cho trẻ?

1. Tại sao không nên bón cho trẻ ăn?
2. Làm thế nào bồi dưỡng thói quen sống tốt cho trẻ?
3. Tại sao trẻ nên làm việc nhà?
4. Làm thế nào bồi dưỡng khả năng sống tự lập cho trẻ?

Làm thế nào nói chuyện thân mật với trẻ?

Làm thế nào tôn trọng chọn lựa, hứng thú và quyết định của trẻ?

Giáo dục an toàn

1. Làm thế nào giáo dục an toàn cho trẻ?
2. Tại sao cha mẹ muốn bảo vệ trẻ lại là làm hại đến trẻ?

Giáo dục phẩm chất

1. Làm thế nào bồi dưỡng tình yêu thương cho trẻ?
2. Làm thế nào bồi dưỡng khả năng giao tiếp xã hội cho trẻ?
3. So sánh người với người, nhân phẩm quan trọng hơn hình thức.
4. Làm thế nào giúp trẻ khắc phục nỗi sợ hãi?
5. Làm thế nào giúp trẻ sống chân thành, biết yêu thương?

Để đạt được kết quả cao nhất, chúng ta cần phải áp dụng các nguyên tắc sau:

- Đặt ra mục tiêu rõ ràng và cụ thể.
- Tạo lập kế hoạch và thực hiện theo từng bước.
- Đánh giá và điều chỉnh liên tục.
- Đảm bảo có đủ thời gian và nguồn lực.
- Tránh rủi ro và ứng phó với biến đổi.
- Đưa ra quyết định nhanh chóng và linh hoạt.
- Đảm bảo sự minh bạch và minh họa.
- Đưa ra giải pháp sáng tạo và hiệu quả.
- Đảm bảo sự hài lòng và sự tham gia của mọi người.

Chương IV:

Học thế nào để đạt hiệu quả cao nhất



Sách cũng giống như thuốc, biết dùng sẽ chữa được bệnh ngay đốt.

(Lưu Huỳnh)

Khả năng tưởng tượng quan trọng hơn kiến thức, vì kiến thức có hạn, còn trí tưởng tượng lại khái quát được cả thế giới, thúc đẩy sự tiến bộ, mang tầm hiểu biết của con người.

(Albert Einstein)

Phương pháp học hiện nay của học sinh tiểu học, trung học là phân chia các môn để học, giáo viên sẽ được phân công dạy môn khác nhau. Vì không muốn thua kém về trình độ hoặc mang tiếng dạy không tốt, các thầy cô bộ môn luôn tranh thủ thời gian giảng bài, giao bài tập về nhà và kiểm tra liên tục. Phương pháp dạy này không có sự hợp sức và tương trợ giữa các môn học. Do đó, học sinh cũng dễ bị mệt mỏi, không thể tiến lên phía trước. Phương pháp học này khiến học sinh

bị động, các kiến thức bị chia vụn, học sinh học vất vả, thầy cô dạy vất vả. Vì thế, tôi áp dụng phương pháp dạy học “Liên kết hỗ trợ tự học”, nhấn mạnh đến sự tự chủ, tự lập của học sinh để cùng giúp đỡ nhau trong học tập.

Với cùng nội dung kiến thức hoặc kĩ năng đó, học sinh sẽ được liên hệ logic từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp, từ thấp đến cao. Trong khi dạy học, giáo viên sẽ tăng cường phát triển các kĩ năng này. Đây là phương pháp quan trọng kích thích khả năng tìm tòi học hỏi, làm tăng hứng thú và nâng cao hiệu quả học tập cho học sinh.

Kết hợp tính toán đơn giản và phức tạp

Lúc bé Dương mới 4 tuổi, tôi dùng quân bài lơ khơ từ A-10, để bé chơi trò “10 cái bánh”, tức là dùng hai quân bài kết hợp lại thành 10. Sau khi bé dùng 8 quân bài kết hợp thành 4 nhóm có tổng là “10 cái bánh”, còn thừa lại 1 quân bài 5 và 1 quân bài 10.

Sau đó, tôi đảo lộn lung tung các quân bài lên và hỏi bé: “Con có biết cộng các chữ số trên 10 quân bài lại là bao nhiêu không?”.

Bé vừa nhìn vừa nghĩ, rồi nhanh chóng phát hiện ra: Có 4 cặp quân bài có thể cộng lại thành 10, một quân bài không kết hợp được vì vốn nó là số 10, với một quân bài còn lại là 5. Bé dùng ngón tay đếm, nhẩm tính 10 con số, sau đó nói: “Tổng cộng có tất cả 5 con số 10 và 1 con số 5”.

Vì tôi đã từng viết các chữ số từ 0-100 lên tờ bản đồ leo núi, sau đó dạy bé học hát: “Một người có 10 ngón tay, 10 người có 100 ngón tay, 20 cánh tay... 100 người có 1000 ngón tay, 1000 người có 1 vạn ngón tay”. Vì thế, bé biết 100 là số ngón tay của 10 người, bao nhiêu

người là có thêm 10 lần ngón tay như thế. Bé cũng biết số tròn chục nào đó cộng với số mấy chính là mấy chục mấy.

Vì thế, tôi hỏi: “5 số 10, cộng thêm 1 số 5 là bao nhiêu?”.

Bé lập tức nói là “55”.

Sau ba tuần, tôi dùng quân đỏ A-10 biểu thị các điểm từ 1-10; quân đen A-10 biểu thị 11-20. Tôi để bé chơi trò kết hợp hai quân bài lại, ví dụ 2 số 10 (là 20). Vì tôi dạy bé Dương cách dùng tay đếm số từ nhỏ, nên bé hiểu ngón cái là biểu thị số 5. Bé đã không mất nhiều thời gian để hợp thành 9 nhóm có tổng là 20, còn có một quân bài là 20 không thể hợp thành và một quân bài còn thừa là 10.

Ngày hôm sau, tôi lại lấy ra quân đỏ A-10 biểu thị các điểm từ 1-10, quân đen A-10 biểu thị các điểm 11-20. Tôi hỏi bé: “Con có biết cộng các chữ số trên 20 quân bài lại là bao số không?”.

Bé vừa đếm vừa cộng và biết có 21 số 10. Khi được gợi ý, bé cũng biết tính: số đếm trên 20 quân bài cộng lại sẽ bằng 210.

Một đứa trẻ 4 tuổi có thể cộng tất cả chữ số trên các quân bài, đó là điều không thể tưởng tượng. Điều này dường như đi ngược lại quy luật học từng bước. Nhưng tại sao Dương có thể làm được? Đó là vì cô bé đã sử dụng phương pháp liên kết kì diệu.

Kết hợp tính nhẩm và tính ra giấy

Khi tôi dạy bé Dương và các học sinh khác tập tính toán, tôi luôn dạy kết hợp học tính nhẩm nhanh và tính ra giấy, đồng thời trên cơ sở hiểu bài ghi nhớ kết quả tính toán thường dùng. Cách làm này là phương pháp giúp trẻ củng cố bài học.

Thông qua phương pháp liên hệ, có thể kết hợp cách tính toán nhẩm và tính ra giấy.

Tôi đã từng phụ đạo cho một nữ học sinh lớp 4 về môn toán học. Có một đề toán là:

$$756 - 68 = ()$$

Cô bé viết con số theo hàng dọc, nhưng lại viết không đúng hàng đơn vị, hàng chục nên đã viết số 6 của 68 thẳng với số 7 của 756, kết quả cô bé tính ra 88.

Tôi nói cô bé đã tính sai rồi. Yêu cầu cô bé kiểm tra lại hoặc làm lại.

Cô bé kiểm tra lại cách viết theo hàng dọc của mình, cảm thấy không sai. Cô bé lại tiếp tục tính toán như vậy, và kết quả vẫn là 88.

Tôi nói: Em nghĩ xem, hơn bảy trăm mà trừ đi vài chục, làm sao có thể chỉ còn vài chục chứ?

Gợi ý của tôi hoàn toàn vô tác dụng với cô bé. Cô bé căn bản không có năng lực và thói quen suy nghĩ bài toán. Cô bé lại kiểm tra lần nữa, nhưng vẫn làm sai. Sau đó, cô bé còn trịnh trọng nói với tôi, cô bé không làm sai gì cả.

Tôi biết, đáp án chính xác là 688, lỗi sai của cô bé chính là quên đơn vị hàng trăm là 7 sau khi trừ đi 1 là 6. Sai lầm của cô bé chính là tính cầu thả.

Sai lầm do cầu thả là hiện tượng bên ngoài, còn sai lầm thực chất chính là: thầy cô giáo trong trường thường cho trẻ tính toán số theo hàng dọc, từ trước đến giờ không để học sinh động não suy nghĩ, học sinh cũng không biết tính nhẩm, cũng không có thói quen tự suy nghĩ.

Vì thế, khi tôi nói cho cô bé lỗi sai, cô bé giống như một cái máy sắp xếp con số theo hàng dọc và tính toán lại. Tôi gợi ý một lần nữa: "Hơn bảy trăm trừ đi mấy chục, làm sao có thể còn lại mấy chục

được?”. Cô bé vẫn kiểm tra xem trật tự hàng dọc của mình có sai hay không. Cô bé đã bỏ qua “Số 7 ở đơn vị hàng trăm sau khi mượn 1 còn lại là 6”. Cách nghĩ sai lầm luôn đứng vị trí chủ đạo trong đầu cô bé. Vì thế, cô bé vẫn chưa thể phát hiện ra lỗi sai của mình. Điều đáng tiếc là: Cô bé không suy nghĩ đến lời gợi ý của tôi. Đó là vì cô bé đã học cách tính toán theo hàng dọc truyền thống một cách cứng nhắc, không có thói quen tư duy.

Trí tuệ của cô bé không kém chút nào, nhưng hiện tượng này lại gặp ở rất nhiều học sinh. Nếu thầy cô giáo dạy học sinh tính toán con số theo hàng dọc và đồng thời cũng cần dạy trẻ phương pháp tính nhẩm và tính nhanh, học sinh sẽ có khả năng suy nghĩ theo nhiều hướng, như vậy sẽ không xuất hiện tình trạng tính toán máy móc như trên.

Vì thế, khi tôi dạy bé Dương và các học sinh khác tập tính toán, tôi luôn dạy kết hợp học tính nhẩm nhanh và tính ra giấy, đồng thời trên cơ sở hiểu bài ghi nhớ kết quả tính toán thường dùng. Cách làm này là phương pháp củng cố bài học hiệu quả.

Liên thông kiến thức của học sinh tiểu học và trung học

Điểm xuyết và liên thông kiến thức không chỉ phát triển khả năng tư duy và sáng tạo của trẻ ở nhiều phương diện, mà còn kích thích nhu cầu học hỏi, tăng cường hứng thú và nâng cao hiệu suất học tập, mở ra con đường học tập trong tương lai.

Phương pháp liên hệ theo trực tung có thể bắt đầu từ Tiểu học, THCS và THPT.

Khi tôi dạy bé Dương và các học sinh khác học kiến thức tiểu học, tôi đều cố gắng liên hệ với các kiến thức của cấp II, thậm chí cấp III.

Một hôm, tôi cùng bé Dương 5 tuổi chơi trò gấp giấy. Đầu tiên chúng tôi gấp các tờ giấy thành hình vuông, sau đó gấp đôi lại. Tôi hỏi bé Dương: "Sau khi tờ giấy được gấp đôi, có to như tờ giấy lúc đầu không?".

Bé Dương đáp: "Không ạ, chỉ to bằng nửa lúc đầu thôi ạ".

Tôi nói: "Đúng rồi! Một nửa chính là $1/2$. Chính là gấp tờ giấy lúc đầu thành 2 phần, một phần còn lại của tờ giấy chỉ lớn bằng một nửa của tờ lúc đầu, cũng chính là to bằng $1/2$ tờ giấy ban đầu". Tôi vừa nói, vừa giờ tờ giấy ra thành hai phần, sau đó lập tức gấp lại thành 1 phần và so sánh với 2 phần đã mở ra lúc đầu. Tôi viết sang tờ giấy khác phân số $1/2$.

Tiếp đó, tôi lại bảo bé Dương lấy tờ giấy này gấp đôi lại. Sau đó hỏi tiếp: "Tờ giấy này lại được gấp đôi lại, nó có to bằng tờ giấy ban đầu không?".

Bé Dương đáp: "Càng không bằng ạ, chỉ to bằng một nửa của một nửa ban đầu thôi ạ".

"Đúng rồi! Một nửa của một nửa chính là $1/4$. Chính là gấp tờ giấy ban đầu thành 4 phần, lúc đó tờ giấy chỉ to bằng một phần trong 4 phần của tờ giấy ban đầu. Đương nhiên, nó chỉ to bằng $1/4$ của tờ giấy ban đầu". Tôi liền giờ tờ giấy thành 4 phần, rồi lại gấp tờ giấy thành 1 phần và so sánh với 4 phần. Tôi lại viết sang tờ giấy khác phân số $1/4$.

Tôi dùng cách tương tự để dạy bé tiếp tục gấp giấy, rồi theo cách giải thích trên và viết ra giấy $1/8, 1/16, 1/32\dots$

Sau đó, tôi hỏi bé Dương: "Nếu chúng ta không ngừng gấp giấy thành nhiều lần, giấy còn to nữa không?".

"Chỉ còn một ít, một ít ạ".

"Nếu chúng ta tiếp tục không ngừng gấp. Cuối cùng có còn giấy không?".

"Vẫn còn. Chỉ là một chút, một chút, một chút... thôi ạ".

"Đúng rồi! Cho dù con gấp bao nhiêu lần, vẫn còn một ít rất nhỏ rất nhỏ, không thể nào không có được".

Kích thước to nhỏ của tờ giấy sau khi gấp sẽ là $1/2$, $1/4$, $1/8$, $1/16\dots$ của tờ giấy ban đầu. Điều này liên hệ đến phân số khi trẻ học tiểu học. Khi các phân số đó được sắp xếp theo hàng sẽ là dãy cấp số nhân ở trung học. Bé Dương 5 tuổi đã tưởng tượng được, cho dù giấy giảm đi một nửa và trở thành tờ giấy vô cùng nhỏ, thì vẫn còn là tờ giấy rất rất nhỏ, điều này đề cập đến kiến thức "giới hạn của dãy số" trong toán học lớp 12. Vì thế, khi bé Dương học cấp III và học đến "dãy cấp số nhân", "giới hạn dãy số", nhắc đến trò chơi gấp giấy khi còn nhỏ, lập tức hiểu ra nhiều điều.

Khi tôi hướng dẫn bé Dương học toán ứng dụng tiểu học, tôi cũng liên hệ với phương trình các số chưa biết của toán cấp II. Tuy tôi chỉ nhắc đến một chút, nhưng khi học về phương trình ứng dụng toán học cấp II, bé đã dễ dàng nắm bắt được mối quan hệ bằng nhau. Rất nhiều học sinh cấp II không hiểu mối quan hệ bằng nhau của phương trình ứng dụng, đó là bọn trẻ chỉ có một cách thức tư duy, luôn bị hạn chế bởi các phương pháp giải đề ứng dụng của tiểu học.

Sau đó, tôi dạy bé Dương học phương trình toán học cấp II và đề cập đến hàm số và đồ thị của toán học cấp III. Như vậy, khi bé Dương học hàm số và đồ thị toán học cấp III lại có cảm giác vô cùng quen thuộc, nhanh chóng hiểu và nắm bắt được vấn đề. Khi bé làm một số đề luyện tập đã nhanh chóng hiểu được hàm số, đồ thị như thế nào.

Cách điểm xuyết và liên thông này không chỉ phát triển khả

năng tư duy và sáng tạo của trẻ ở nhiều phương diện, mà còn kích thích nhu cầu học hỏi, tăng cường hứng thú học tập, nâng cao hiệu suất học tập, mở ra con đường học tập trong tương lai của trẻ.

Các thầy cô giáo hiện nay chỉ chú ý đến nội dung học của kì học đó, không biết cách liên hệ nội dung học tập về sau của các em, càng không đề cập đến nội dung kiến thức của các môn học khác. Đây là một hạn chế cần phải khắc phục.

“Thi tiếp sức” không đơn giản chút nào

Thi tiếp sức là cách giáo dục khả năng tư duy và phẩm chất đạo đức rất thú vị. Qua cuộc thi, trẻ có thể học cách tính toán, nhận biết đơn vị độ dài và các hình vẽ, nâng cao khả năng ghi nhớ nhanh, viết nhanh, vẽ nhanh, tăng cường ý thức cạnh tranh, rèn luyện khả năng hợp tác của học sinh...

Phương pháp này chính là dùng một hạng mục để học sinh học tập hoặc rèn luyện, đồng thời kiểm tra được nhiều kiến thức và kỹ năng, đạt mục đích giáo dục “một mũi tên trúng nhiều đích”.

Mỗi buổi sáng, tôi đều cùng bé Dương chạy bộ hoặc đi xe đạp. Điều này không chỉ rèn luyện cơ thể mà còn phát triển rất nhiều kỹ năng cho bé. Qua đó, bé còn tự học để ứng dụng toán học “thời gian, tốc độ, khoảng cách” và phương trình toán học. Tôi cũng có thể kiểm tra khả năng sáng tác văn chương với tốc độ khác nhau của cháu, đồng thời phát triển khả năng quan sát và khả năng thẩm mĩ cho cháu.

Chẳng hạn, khi bé Dương 4 tuổi, tôi bảo bé cùng một vài bạn hơn nhỏ hơn hai, ba tuổi cùng chơi trò nhảy lò cò, ném vòng vào cột,

trong vòng đó có ghi các chữ số, xem đội nào ném được nhiều vòng và đạt điểm cao nhất. Trò chơi này rèn luyện khả năng nhận biết chữ số, tính toán và phát triển nhiều kỹ năng khác.

Những cuộc thi tiếp sức là hoạt động thể dục, mục đích chủ yếu là tăng cường thể chất cho trẻ. Nhưng cuộc thi tiếp sức cũng cách giáo dục phẩm chất đạo đức rất thú vị. Qua cuộc thi, trẻ có thể học cách tính toán, nhận biết đơn vị độ dài và các hình vẽ, nâng cao khả năng nhớ nhanh, viết nhanh, vẽ nhanh, tăng cường ý thức cạnh tranh, rèn luyện khả năng hợp tác của học sinh. Sau cuộc thi, các bé có thể phát biểu cảm tưởng bằng lời hoặc viết chữ ra giấy.

Hoạt động thể dục này đã khéo léo nâng cao tố chất của trẻ ở nhiều phương diện và còn khiến cho giờ thể dục của trẻ trở nên phong phú, thú vị.

Một hình thức khác của phương pháp “Liên kết hỗ trợ” là “một mũi tên trúng nhiều đích”, chính là học tập và rèn luyện các kiến thức hoặc kỹ năng khác nhau.

Có người hỏi: “Bé Dương trong 3 năm có thể học hết chương trình của 8 năm học, cách làm văn của bé cũng có thể đạt đến trình độ của học sinh cấp III sao?”.

Tôi trả lời: “Bé viết văn rất tốt. Trong thời gian học đại học, cháu đã viết nhiều báo cáo điều tra và được đăng trên các tờ báo, tạp chí. Bản thân bé cũng đã viết rất nhiều bài mà tạm thời bé chưa muốn cho ai xem”.

Trong quá trình dạy học, chúng ta cần dạy trẻ học một biết ba, có sự đột phá, để trẻ không cảm thấy kiến thức hoàn toàn nằm ở trong sách, như vậy hiệu quả học tập môn văn của trẻ sẽ được nâng cao.

Ví dụ, khi học phương pháp của đề bài chứng minh trong văn học, chúng ta có thể dùng phương pháp luận chứng logic trong các bài viết từ môn tư tưởng chính trị, môn đại số, vật lí, hóa học, sinh học... để viết thành bài thuyết minh chặt chẽ. Còn có rất nhiều hoạt động văn nghệ, hoạt động thể thao, trò chơi phát triển trí tuệ, hoạt động âm nhạc, mĩ thuật... đều là để nhận biết văn học, học từ và phục vụ cho việc viết văn.

Dùng thức ăn một cách thích hợp

Trước khi học một vài môn nào đó, hoặc trong khi học các môn, chúng ta nên dùng thời gian ngắn nhất để học hoặc ôn tập lại kiến thức các môn khác, như vậy không những không ảnh hưởng đến việc học tập môn chính, mà còn có kiến thức bao quát với các môn học.

Khi ăn cơm, chúng ta cần dùng thêm các loại thức ăn khác một cách thích hợp. Đừng lo vì thức ăn chiếm một lượng thể tích nào đó trong dạ dày mà làm giảm lượng cơm của chúng ta, ngược lại, khi ăn các loại thức ăn khác có thể điều tiết khẩu vị và tăng ham muốn ăn uống, càng ăn được nhiều cơm hơn.

Trước khi học một vài môn nào đó, hoặc trong khi học các môn, chúng ta nên dùng thời gian ngắn nhất để học hoặc ôn tập lại kiến thức các môn khác, như vậy không những không ảnh hưởng đến việc học tập môn chính, mà còn có kiến thức bao quát và có sự điều chỉnh cần thiết, từ đó có lợi cho việc học các môn chính.

Ví dụ, trước khi tự học toán hoặc sau khi làm một vài đề toán, có thể dùng 1-3 phút nhớ ôn tập lại từ mới tiếng Anh, ngữ pháp, hoặc ôn tập lại khái niệm lịch sử hiện đại, vật lí, hóa học, khái niệm sinh

học... Như vậy không những thúc đẩy việc học các môn khác tốt hơn, mà còn giúp chúng ta nghỉ ngơi và điều chỉnh được não bộ.

Vì khi chúng ta học các kiến thức và kỹ năng khác nhau, một phần của đại não, thần kinh não, tế bào não cũng vận động và làm việc. Những bộ phận tế bào và thần kinh khác nhau này không ngừng vận động nhịp nhàng giúp tăng cường hiệu quả công việc cao nhất.

Có người hỏi tôi: “Nếu cả một năm bé Dương không học các môn khác, chỉ học mỗi tiếng Anh, như vậy tiếng Anh của cô bé chắc sẽ càng tốt hơn, đúng không?”.

Tôi trả lời: “Chưa chắc. Có khi bé còn học kém hơn. Vì chỉ học một môn khiến con người cảm thấy chán, vô vị, vừa không học được các kiến thức khác, vừa học kém tiếng Anh hơn”.

Khéo nêm “gia vị”

Trong quá trình học một kỹ năng và kiến thức văn hóa nào đó, chúng ta nên khéo léo kết hợp một hoặc vài môn khác giống như việc cho thêm gia vị vào món ăn.

Khi chế biến món ăn hay ngồi vào bàn ăn, nếu chúng ta biết khéo léo cho thêm gia vị hoặc nước chấm, món ăn của chúng ta sẽ thấy ngon hơn rất nhiều.

Học tập cũng như vậy. Trong quá trình học một kỹ năng và kiến thức văn hóa nào đó, chúng ta nên khéo léo kết hợp một vài môn khác giống như việc cho thêm gia vị vào món ăn. Ví dụ khi học toán, có thể kết hợp học ngữ văn và học tiếng Anh, ví dụ “Plus = cộng”, “Minus = trừ”, “times = nhân”, “speed = tốc độ”, “time = thời gian”... Trong các môn chính trị, lịch sử, ngữ văn cũng như vậy.

Coi học tập như cách chế biến món ăn, sẽ có lợi cho chúng ta trong việc học các môn, vì vừa có thể điều tiết được sự vận động nhịp nhàng của não bộ, vừa học được nhiều kiến thức hơn, khiến học sinh có hứng thú hơn với các môn học. Khi học các môn khác mà nghe hoặc nhìn thấy từ mới tiếng Anh thì sẽ nhớ rất dễ dàng.

Theo phương pháp “Liên kết hỗ trợ tự học”, tôi không phân chia các môn học rõ ràng mà áp dụng cách dạy theo một kế hoạch toàn diện. Mặc dù, mỗi tiết chỉ học một nội dung, nhưng ít nhất có thể đề cập đến kiến thức của một hay nhiều môn khác.

Mỗi liên hệ giữa các môn học này không thể trải dài theo “trục hoành”, cũng không thể tiến thẳng theo “trục tung”. Chúng ta có thể dùng cách học “leo cầu thang - đường xiên” để liên kết các môn học. Mỗi liên hệ giữa phân số, dãy số, giới hạn số và cách gấp giấy chính là theo thứ tự đường chéo.

Khi tôi dạy bé Dương kiến thức lớp 5 về số phần trăm, tôi đã liên hệ với nồng độ % của môn hóa lớp 8. Sau khi bé học đến nồng độ %, đã dễ dàng nắm bắt được kiến thức này.

Khi thầy cô dạy học sinh theo kiểu phân chia môn học, thầy cô sẽ không thể liên hệ kiến thức của các môn khác. Một số thầy cô giáo còn không muốn học sinh đầu tư thời gian, chú ý quá nhiều đến một môn nào đó. Họ cho rằng học sinh học như vậy sẽ nâng cao hiệu quả giảng dạy của thầy cô khác, không chú ý đến môn học của mình, gián tiếp làm giảm thành tích dạy học của mình. Chính tình trạng này đã dẫn đến hệ quả hiệu suất học tập của học sinh rất thấp.

Rèn luyện khả năng học tập toàn diện cho trẻ

“Phương pháp luyện tập theo nhiều cách” chính là vận dụng phương pháp liên kết hỗ trợ để luyện tập toàn diện, chỉ sự rèn luyện nhịp nhàng tổng hợp nhiều kiến thức, nhiều kỹ năng và nhiều chức năng để đạt hiệu quả học tập cao nhất.

Hiện nay, các trường học đều bắt ép học sinh ôn tập rất nhiều, phương pháp cứng nhắc chỉ coi trọng luyện tập thông qua các kì thi, coi nhẹ các phương pháp ôn luyện khác. Luyện tập quá nhiều và phương pháp luyện tập đơn điệu là nguyên nhân quan trọng khiến học sinh cảm thấy áp lực và chán nản. Như vậy, học sinh vừa phải học tập rất vất vả mà hiệu quả thấp, tố chất phát triển chậm, đặc biệt không thể phát triển toàn diện được.

Chúng ta đều biết rằng, một món ăn dù có nhiều chất dinh dưỡng như thế nào, nếu chỉ ăn mỗi một loại, thì nhất định đến một lúc nào đó, chúng ta sẽ cảm thấy chán ngấy, thậm chí còn bị suy dinh dưỡng.

Luyện tập chính là cách thức cơ bản củng cố lại kiến thức đã học và phát triển trí tuệ cho học sinh. Các kiến thức và kỹ năng đều liên kết, hỗ trợ và thúc đẩy lẫn nhau. Phương pháp học tập “Liên kết hỗ trợ tự học” áp dụng nhiều cách luyện tập khác nhau nhằm mang lại kiến thức tổng hợp cho học sinh.

“Phương pháp luyện tập theo nhiều cách” chính là vận dụng phương pháp liên kết hỗ trợ tự học để luyện tập toàn diện, chỉ sự rèn luyện nhịp nhàng tổng hợp nhiều kiến thức, nhiều kỹ năng để đạt hiệu quả học tập cao nhất.

Chỉ ôn tập sau đó kiểm tra học sinh bằng cách viết bài sẽ lãng phí thời gian, lãng phí giấy mực, hiệu quả ôn tập lại không cao. Phương

pháp ôn tập theo nhiều cách chính là ngoài việc viết bài, làm bài, còn có thể áp dụng kiểm tra vấn đáp, đọc sách tham khảo, hỏi nhanh đáp nhanh, tự ra đề, diễn thuyết, làm thí nghiệm, tham gia các hoạt động giải trí (hoạt động văn thể mĩ, các trò chơi) và thực tiễn xã hội...

Những cách ôn tập này không chỉ làm tăng tốc độ rèn luyện, giảm bớt gánh nặng học tập cho học sinh, đảm bảo chất lượng ôn tập, mà còn đảm bảo hiệu quả, đặc biệt có thể phát triển trí tuệ trên nhiều phương diện.

Khi ôn tập, ngoài mục đích đạt được kiến thức chủ yếu, cần biết kết hợp với các môn học khác, biết liên kết với các mục đích thứ yếu, đó chính là phương pháp Liên kết hỗ trợ tự học, “một mũi tên trúng nhiều đích”.

Cách ôn tập này sẽ giúp luyện tập tổng hợp các giác quan. Ví dụ, khi ghi nhớ từ mới tiếng Anh, nên vận dụng nhịp nhàng đầu óc, tay, miệng, mắt, tai, chân, thậm chí các bộ phận của cơ thể thì sẽ ghi nhớ nhanh và lâu hơn.

Như vậy, các giác quan và bộ phận đều được vận động, rèn luyện và nghỉ ngơi thích hợp, có lợi cho việc phát triển nhanh chóng, toàn diện các lĩnh vực; Đồng thời, giúp mọi người đồng tâm hiệp lực, nâng cao tinh thần đoàn kết, tốc độ thành thục trong việc luyện tập các kiến thức và kỹ năng.

Khi thực hiện phương pháp dạy học “Liên kết hỗ trợ tự học”, nên dựa vào quy luật khách quan của bản thân, áp dụng phương pháp ôn tập theo nhiều cách. Ngoài phương pháp viết và nói, còn có các cách sau:

- (1) Ôn tập hỏi đáp bằng tay: thầy cô dùng đèn, bảng giấy, bảng đen, máy tính... hiển thị nội dung ôn tập, học sinh dùng tư thế tay quy định trả lời, hoặc làm đáp án trên máy tính của

mình. Cách làm này giúp học sinh không biết đáp án của nhau, chỉ có thầy cô giáo xem là biết ai đúng, ai sai. Phương pháp này tăng cường sự phối hợp não phải, não trái, giúp học sinh độc lập suy nghĩ, bồi dưỡng khả năng chú ý và khả năng tư duy nhạy bén, tránh hiện tượng quay còp hoặc a dua theo bạn, bảo đảm phát triển toàn diện cho học sinh.

- (2) Ôn tập qua trò chơi giải trí: Có thể khéo léo dùng trò chơi để ôn tập các kiến thức đã học, cách làm này sẽ tận dụng được tâm lí ham chơi và hiếu thắng của học sinh, giúp học sinh ghi nhớ và củng cố kiến thức học tập một cách tự nhiên. Ôn tập qua trò chơi giải trí sẽ giúp học sinh chơi mà học, học mà chơi. Ví dụ, trong trò chơi “Ếch xanh chuyển nhà”, dùng hoạt động nhảy bằng chân luyện khả năng ghi nhớ từ mới và tính toán cho trẻ, đồng thời còn luyện cách tổ hợp từ, đặt câu, làm văn và tính phân số. Phương pháp này thích hợp với học sinh tiểu học và trung học.
- (3) Học sinh tự ra đề luyện tập: Đây là phương pháp mà học sinh tự vận dụng các kiến thức của mình ra đề luyện tập kiểm tra kiến thức của thầy cô giáo và các bạn. Cách làm này thể hiện vị trí tự lập trong việc học tập của học sinh, kích thích mong muốn thành công, thúc đẩy tinh thần sáng tạo và tổng hợp các kiến thức đã học, làm tăng ý thức cạnh tranh. Hiệu quả của việc ra đề hay sẽ tốt hơn việc học sinh tự làm mẩy chục đề. Tự ra đề thích hợp với học sinh có ý thức tự học cao, có khả năng vận dụng kiến thức tốt, vì thế học sinh tiểu học, trung học có thể ứng dụng được phương pháp này.
- (4) Đọc hiểu: Học sinh không dùng bút viết mà nghiêm túc đọc nội dung đã học, suy nghĩ nhanh, sau đó đưa ra kết quả và so

sánh kết quả đó với đáp án tham khảo. Cách ôn tập này bồi dưỡng khả năng tư duy nhạy bén, khả năng phối hợp nhanh nhạy các giác quan. Vì thời gian đọc ngắn hơn thời gian viết nên học sinh tiết kiệm được nhiều thời gian và hiệu suất học tập tăng lên. Tuy nhiên, mỗi cách ôn tập lại chỉ có thể phát triển một phương diện nào đó. Ví dụ, đọc hiểu có ưu điểm là tiết kiệm thời gian học và rèn luyện tư duy nhanh nhạy, nhưng nếu dùng quá nhiều phương pháp này sẽ không phát triển được khả năng viết.

- (5) Các phương pháp luyện tập khác. Có thể ôn tập biểu diễn, thực nghiệm, vận dụng thực tiễn... Nếu chia theo kỹ năng kiến thức, có thể phân làm luyện tập một môn hoặc nhiều môn, hay luyện tập một kỹ năng hoặc nhiều kỹ năng.

Phương pháp luyện tập theo nhiều cách này đảm bảo tốc độ ôn tập nhanh và rèn luyện nhiều kỹ năng, là biện pháp quan trọng để phát triển toàn diện cho học sinh.

Viết văn, từ sơ hãi đến yêu thích

Trẻ bắt đầu học làm văn, thông thường nên cho trẻ làm văn nói, sau đó mới làm văn viết. Trẻ sẽ viết ra những chuyện mà mình quen thuộc, những chuyện mà mình đã trải qua. Như vậy, trẻ sẽ cảm thấy viết văn không khó, khi đã có cảm giác thành công sẽ kích thích hứng thú viết văn của trẻ.

Khi bé Dương rời khỏi trường trở về nhà học, điều làm bé sợ và ghét nhất chính là môn văn. Tôi luôn băn khoăn: Làm thế nào để bé yêu thích viết văn?

Một buổi tối, bé Dương trở về nhà sau khi cùng nhóm bạn chơi đùa vui vẻ, bé tỏ ra rất vui và phấn khởi.

Tôi liền hỏi: "Dương ơi, hôm nay có chuyện gì vui thế con?".

Bé Dương đáp: "Hôm nay, bọn con chơi trò chơi, thật là thích, thật là vui!".

Tôi cũng tỏ ra vui vẻ, "Thật vậy à! Trò chơi đó có tên là gì?".

"Quay đầu lại nhìn ạ".

"Quay đầu lại nhìn? Ngày mai bố cũng muốn chơi trò đó với con. Con có thể nói cho bố cách chơi không?".

Bé Dương nói: "Rất đơn giản, chọn một bãi đất rộng từ 6m đến 8m, hai đầu bãi đất trống đó vẽ hai vạch dài. Ít nhất có 3 người chơi trở nên, phân thành 2 nhóm. Dùng oẳn tù tì để chọn ra người đứng trước vạch và quay đầu lại nhìn, những người còn lại đứng sau vạch và bước về phía trước".

"Sau khi người quay đầu lại nhìn hét to 'bắt đầu', cứ cách vài giây hoặc một khoảng thời gian nào đó, người ấy sẽ quay lại phía sau nhìn, xem người phía sau có ai đang đi hoặc ngã không, ai bị bắt sẽ là tù binh và đứng cạnh người đó cùng quay đầu lại nhìn".

"Sau khi trò chơi bắt đầu, người đứng phía sau cùng sẽ nhân lúc người "quay đầu lại nhìn" không để ý lặng lẽ chạy về phía trước. Họ cứ thế bước đến phía sau của người "quay đầu lại nhìn". Khi người đó không chú ý, họ sẽ nhẹ nhàng vỗ vai người đó một cái và cố gắng chạy về, người đứng ở hai bên người "quay đầu lại nhìn" sẽ nhanh chóng chạy về phía sau vạch".

"Sau khi người quay đầu lại nhìn bị đánh, lập tức nhanh chóng đuổi theo người đang chạy về. Nếu bắt được ai, người đó sẽ phải làm

người “quay đầu lại nhìn”. Nếu người đó không bắt được ai, sẽ tiếp tục làm người quay đầu lại nhìn. Trò chơi sẽ bắt đầu lại từ đầu”.

Tôi nghe xong, vô cùng vui mừng, giơ ngón tay cái lên khen bé Dương. “Bé Dương, hôm nay, con đã làm được một bài văn rất hay”.

“Bài văn ư? Lại còn rất hay nữa?! Con có làm văn gì đâu ạ?”.

“Con vừa làm văn đó thôi!”.

“Vừa làm? Vừa nãy không phải con chơi trò chơi với các bạn sao? Con có làm văn đâu”.

“Mặc dù, lúc nãy con không viết văn, nhưng con đã dùng lời thuật lại rất rõ ràng. Bài văn của con có tựa đề là: “Làm thế nào chơi trò “quay đầu lại nhìn”.

Dương chợt hiểu ra ý bối, “Kể lại chuyện cũng được coi là làm văn ư?”. Hóa ra, bé luôn cho rằng dùng bút viết mới được coi là làm văn.

Tôi nói tiếp: “Nếu con có thể viết những điều con vừa nói ra giấy, chính là chứng minh con làm văn rất giỏi rồi. Con có thể viết ra được không?”.

“Chắc chắn được ạ! Bây giờ con viết ngay đây”. Bé nói xong chạy vào lấy giấy và bút ra viết.

Tôi bảo bé sau khi viết xong hãy gọi tôi. Tôi nhìn đồng hồ, bé chỉ viết trong 23 phút. Bài văn có 413 chữ, đây là tác phẩm tâm đắc đầu tay của bé.

Tôi hiểu ra rằng: Để trẻ học làm văn, thông thường nên cho trẻ làm văn nói, sau đó mới làm văn viết, để trẻ viết những chuyện mà mình quen thuộc, những chuyện mà mình đã trải qua. Như vậy, trẻ sẽ cảm thấy viết văn không khó, khi đã có cảm giác thành công sẽ kích thích trẻ yêu thích viết văn.

Quá trình làm văn thông thường sẽ theo trình tự là: học từ, đặt câu và viết văn. Nhưng làm văn cũng có hai hình thức nói và viết. Đối với trẻ ít biết chữ hoặc chưa biết chữ, có thể dùng cách làm văn nói; Sau đó, có thể nói và viết kết hợp; Cuối cùng, mới thực hiện làm văn viết. Như vậy, khi trẻ nghe thấy, nhìn thấy và muốn làm gì có thể nói ra trước, chúng ta coi đó là bài văn bằng miệng của trẻ. Trẻ sẽ cảm thấy việc làm văn thật dễ. Sau đó, chúng ta yêu cầu trẻ viết vào vở những điều mà mình đã nói, trẻ sẽ không cảm thấy làm văn là khó.

Làm văn nói sẽ giúp trẻ phát triển khả năng biểu đạt, nâng cao khả năng tư duy và sắp xếp câu, từ đó trẻ sẽ cảm thấy thoải mái, tự do biểu đạt ý của mình. Khi chúng ta khen ngợi trẻ, muốn trẻ viết những điều mình vừa trình bày vào vở, trẻ sẽ có hứng thú và học chữ nhanh hơn. Đương nhiên, văn nói và văn viết có sự khác nhau, nhưng chỉ cần trẻ dần dần học hỏi và phân biệt trong quá trình luyện tập, trẻ sẽ dần dần biến văn nói thành văn viết.

HƯỚNG DẪN ĐỌC



Làm thế nào phụ đạo việc học cho trẻ?

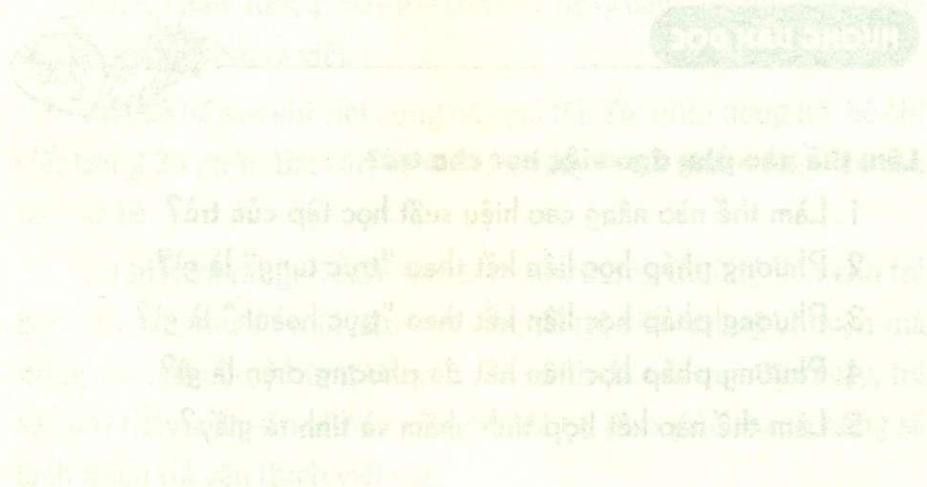
1. Làm thế nào nâng cao hiệu suất học tập của trẻ?
2. Phương pháp học liên kết theo “trục tung” là gì?
3. Phương pháp học liên kết theo “trục hoành” là gì?
4. Phương pháp học liên kết đa phương diện là gì?
5. Làm thế nào kết hợp tính nhẩm và tính ra giấy?

Phương pháp học tập

1. Làm thế nào nhanh chóng học cách sử dụng lượng tử?
2. Làm thế nào học toán nhẹ nhàng, thoải mái?
3. Làm thế nào học dãy số?
4. Làm thế nào học phân số qua trò chơi gấp giấy?
5. Làm thế nào học cách viết văn?
6. Làm thế nào để trẻ viết văn thiết thực, phong phú?

Giáo dục phẩm chất

1. Làm thế nào nâng cao tinh thần hợp tác đoàn kết cho trẻ?
2. Làm thế nào bồi dưỡng khả năng tự xử lí các mối quan hệ của trẻ?
3. Làm thế nào để trẻ có khả năng tổng hợp xử lí các vấn đề?



Để thành công trong học tập, chúng ta cần có ý chí, sự kiên trì, lòng quyết tâm và sự nỗ lực không ngừng. Tuy nhiên, không phải ai cũng có thể đạt được kết quả như mong đợi. Điều quan trọng là phải có cách học phù hợp với bản thân, không nên áp dụng một cách cứng nhắc.

Chương V:

Học như vậy mới hiệu quả - Làm con thuyền vượt biển



Tinh thần luôn sôi sục, trí tưởng tượng phong phú, tính cách cản cù, bền bỉ, đó mới là thiên tài.

(Địch Đức La)

Cần nhớ rằng thời gian chúng ta học có hạn. Thời gian có hạn chỉ vì cuộc đời con người ngắn ngủi, vì đời người phức tạp. Chúng ta cần biết lựa sức để làm những việc có ích nhất trong quãng thời gian của mình.

(Spence)

Học từng bước một là nguyên tắc dạy học từ xa xưa. Nhưng trong trường tiểu học, trung học hiện nay, không ít thầy cô giáo coi giáo án và giáo trình tiêu chuẩn thành “thứ tự” không thể thay đổi, từ đó dạy học sinh một cách cứng nhắc, máy móc; biến quá trình dạy “từng bước” thành “chậm tiến”. Các giáo án hiện nay từ lớp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông đến đại học, đều trùng lặp quá nhiều kiến thức, vừa phân chia

lượng kiến thức ít ỏi ấy thành vụn vặt, vừa chia các môn quá chi tiết, cụ thể, vì thế cách “học từng bước” vô tình trở thành vị thần bảo vệ cho những học sinh học ít, học chậm và lãng phí thời gian.

Tôi muốn nói đến phương pháp “tìm tòi cách học theo thứ tự để tiến bộ”, chứ không phải là “học theo thứ tự để chậm tiến”. Chúng ta cần tìm ra nhiều cách dạy, thiết bị và môi trường dạy học, tìm cách giúp đỡ liên kết lẫn nhau, nâng cao hiệu quả học tập cho học sinh, phát triển khả năng tư duy và khả năng sáng tạo cho trẻ.

Thầy cô thông minh tự làm khổ mình

Ôn tập nhiều lần không chỉ là gánh nặng cho học sinh, mà sau khi học các môn này, học sinh cảm thấy vẫn mơ hồ, chán học, từ đó không nghiêm túc học hành, thành tích học tập kém. Cách học này giống như việc nấu cơm, lần đầu chưa nấu chín, sau đó tiếp tục đổ nước vào gạo nấu lại, vừa mất thời gian lại tốn nhiên liệu, nhưng cơm vẫn không ngon.

Trong chương trình của học sinh tiểu học, trung học, nội dung các môn học được viết rất phân tán. Ví dụ, cuốn toán học của học sinh tiểu học, nội dung chủ yếu là học phép nhân chia các số trong phạm vi 100. Phương pháp sắp xếp cơ bản là: Lúc đầu học phép nhân của 2 đến phép nhân của 6; sau đó, lại học phép chia của 2 đến phép chia của 6; sau đó, lần lượt học phép nhân của 7, 8, 9; cuối cùng, lại học phép chia của 7-9. Nhiều học sinh cảm thấy rất khổ sở và vất vả với giai đoạn học tiểu học này.

Khi bé Dương chưa được 5 tuổi, tôi đã đưa bảng cửu chương, giảng giải cho bé hiểu ý nghĩa của mỗi phép nhân. Chỉ trong hai ngày,

bé đã thuộc cả bảng cửu chương đó, sau đó con chơi trò chơi tú lơ khơ, bé hoàn toàn thành thạo với phép toán nhân chia trong phạm vi 100.

Với các kiến thức khoa học khác, ngoài việc hàng ngày nói với bé Dương, tôi còn để cho bé học kiến thức môn vật lí, hóa học, sinh học của cấp II và cấp III. Toàn bộ kiến thức của tiểu học, tôi đều dùng thời gian hàng ngày và tùy ý dạy bé, sau đó liên hệ với các kiến thức cấp Trung học cơ sở.

Giáo trình dạy học trong trường thường trùng lặp và không có tính hệ thống. Ví dụ, khi học tiểu học, học sinh đã được học lịch sử, sau đó lên Trung học cơ sở và Trung học phổ thông cũng học lịch sử. Mỗi cuốn sách lại viết về một vài ông vua và triều đại của ông vua đó, nội dung dàn trải ấy khiến trẻ học trước quên sau, mơ hồ không hiểu và dễ nhầm lẫn ông vua nọ với ông vua kia.

Đối với môn lịch sử, tôi bắt đầu dạy bé Dương học từ sách giáo khoa lịch sử của cấp III, sau đó liên hệ, hệ thống lại toàn bộ quá trình lịch sử từ những năm gần đây nhất, đến những năm xa nhất, đơn giản hóa và chọn lọc kiến thức từ cấp I đến cấp II.

Tôi rất ít khi để bé làm bài kiểm tra trắc nghiệm, loại trừ các câu sai để tìm ra câu đúng. Tôi chỉ ngay cho cháu biết đáp án nào là đáp án đúng. Cách trắc nghiệm loại trừ câu sai tìm ra câu đúng khiến trẻ cảm thấy mệt mỏi, mà vô tính nhớ nhầm những đáp án sai, không có lợi cho việc học.

Một đồng nghiệp của tôi cũng rất quan tâm đến hiệu quả học tập hiện nay của học sinh đã nói: "Thầy cô thông minh làm mệt bản thân, còn thầy cô ngu ngốc lại hại học sinh". Muốn học sinh học tập thoải mái và có hiệu quả cao, các thầy cô cần bỏ tâm tư, công sức nghiên cứu phương pháp dạy, phương pháp học và kiến thức cơ bản để giúp học sinh tiếp thu dễ dàng và hiệu quả.

Muốn để học sinh nắm bắt các kiến thức, cần chọn cho học sinh giáo án phù hợp, đồng thời căn cứ vào đặc điểm của mỗi học sinh, chọn những bài tập phù hợp. Đây là công việc rất quan trọng và gian nan đòi hỏi các thầy cô phải bỏ công sức, thời gian mới đạt được.

Không bắt ép học sinh đạt điểm tối đa

Chế độ giáo dục của chúng ta yêu cầu học sinh đạt điểm tối đa. Đây là cách giáo dục phiến diện và không thể thực hiện, có thể tác động xấu đến học sinh.

Trong quá trình học tập, chúng ta thường gặp hai đối tượng, một là có kiến thức, hai là có năng lực. Mặc dù kiến thức có liên quan đến năng lực, nhưng tiến trình phát triển của hai đối tượng này lại khác nhau. Thông thường, quá trình tiếp nhận kiến thức khá ngắn ngủi, nhưng để hình thành kỹ năng vận dụng kiến thức này lại là quá trình khá dài.

Sau khi trẻ học được kiến thức nào đó, nhiều bậc cha mẹ yêu cầu trẻ thi đạt điểm cao, thậm chí đạt điểm tối đa. Có cha mẹ còn nói: “Không hiểu bài mà làm sai thì còn tha thứ được, nhưng hoàn toàn hiểu bài mà vẫn làm sai, thì không thể chấp nhận”. Quan điểm này của bố mẹ để thực hiện việc không hiểu bản chất của hai quá trình: quá trình thu nhận kiến thức thì ngắn, còn quá trình hình thành năng lực thì lâu dài.

Nhà tôi ở cạnh nhà anh Trương, anh là người bán thịt lợn, tính tình khá thô bạo, nóng nảy. Có lần, anh ta nói với tôi: “Thầy Thư ơi, thầy có thể dạy cho con gái mình đỗ đại học danh tiếng, vậy thầy có cách nào dạy thắng con ngốc nghếch nhà tôi cuối kì này thi được 8-9, hoặc 10 điểm không?”.

Tôi nói: "Nếu chỉ cho phép tôi dạy cháu nội dung mà cháu đã học ở trường, tôi không chắc là sẽ giúp cháu thi được 9, chứ đừng nói là 10 điểm. Nhưng nếu anh đồng ý cho tôi dạy cháu toán học tập 2 hoặc tập 3, tôi đảm bảo với anh trong vòng hai tháng, cháu nhà anh có thể nhẹ nhàng học xong nội dung hai cuốn sách ấy, và kì thi cuối kỳ có thể đạt 9, thậm chí 10 điểm".

Anh Trương không hiểu hỏi lại: "Sao lại thế được?".

Tôi trả lời: "Lần đó, tôi mua của anh 6 đồng tiền thịt, tôi đưa anh 10 đồng, anh nhớ đã trả lại tôi bao nhiêu không?".

Anh nói: "Tôi trả lại anh 6 đồng".

"Lẽ nào $10 - 6 = 6$ ư?".

"Không phải, lúc đó tôi tính sai".

Tôi nói: "Anh Trương à, anh làm nghề buôn bán đã lâu, khả năng tính toán của anh có lẽ đã thành thục. Vậy mà có lúc anh còn tính nhầm. Môn toán trong bài kiểm tra giữa kì của con trai anh chắc cũng là cộng trừ trong phạm vi 10. Cậu bé thành thạo như vậy, tỉ mỉ như vậy thì sẽ không thể nhìn lầm hoặc tính sai? Anh yêu cầu cậu bé kiểm tra được 10 điểm, như vậy không phải là gây khó cho cậu bé ư?".

Anh Trương nghe tôi nói đã tự thấy mình trách oan cho con.

Tôi tiếp tục giải thích: "Kiểm tra cuối kì lần này, con trai anh cũng chỉ làm phép cộng trừ trong phạm vi 20, tôi sẽ dạy cậu ấy tính bằng tay, đồng thời chơi tú lơ khơ khoảng một, hai tuần là có thể nắm bắt kiến thức thành thạo. Nếu thời gian hai tháng chỉ dùng bút để làm phép cộng, trừ trong phạm vi 20, cậu bé sẽ thấy chán nản, không thể tập trung học tập. Nhưng khi tôi dạy cậu bé chơi tú lơ khơ, vừa chơi vừa học cộng trừ trong phạm vi 100. Trong quá trình đó, phép cộng trừ trong phạm vi 20 không phải trở nên đơn giản hơn

sao, mà cậu bé còn làm quen và nắm bắt được phép cộng trừ nhân chia trong phạm vi 100, nâng cao hứng thú và sự tự tin khi học toán của cậu bé.

Sau đó, tôi đã làm theo những lời mình nói với anh Trương, kiểm tra cuối kì đó, cậu bé đã được 10 điểm.

Ở đây, tôi muốn nói đến vấn đề có liên quan đến trình tự kiến thức và kĩ năng. Vì quá trình thu nhận kiến thức rất ngắn, nên cần bước về phía trước một cách thích hợp. Kĩ năng thu nhận kiến thức lại cần một khoảng thời gian dài, nên cần lùi về phía sau một cách thích hợp.

Nếu thầy cô dạy xong một vấn đề nào đó mà yêu cầu học sinh kiểm tra được 10 điểm là rất phi lí, không có tính thực tế. Học sinh cũng cảm thấy nặng nề, chán học, ảnh hưởng đến tiến độ học tập.

Nói đơn giản là, khi học một vấn đề nào đó, ví dụ phép toán cộng trừ trong phạm vi 10, đừng vội kiểm tra học sinh ngay, hãy dạy học sinh học phép cộng trừ trong phạm vi 100, tiếp đó học phép nhân, phép chia. Sau đó, thầy cô hãy quay lại kiểm tra kiến thức cộng trừ trong phạm vi 10 đó của học sinh, như vậy yêu cầu học sinh đạt điểm 10 sẽ trở nên dễ dàng hơn.

Vì việc học kiến thức cần quá trình ngắn, nhưng tiếp thu,吸收 và vận dụng lại cần một quá trình lâu dài, muốn học sinh học xong vấn đề nào đó, kiểm tra và yêu cầu học sinh đạt điểm tối đa là điều không thể, thậm chí là cách giáo dục có hại cho học sinh.

Học tập liên mạch, hiệu quả bất ngờ

Nếu một tòa nhà được đổ móng vững chắc, sau đó xây chắc từng tầng, rồi mới bước vào trang trí, vậy cả tòa nhà khi xây xong sẽ rất kiên

cố, không phải tu sửa lại nhiều lần, vừa tiết kiệm nhân công, vật tư, mà còn đạt hiệu quả xây dựng cao.

Bé Dương và các học sinh khác đều học các môn với tốc độ cao, liên tục trả lời và ôn tập lại những kiến thức đã học. Do đó, bé đạt điểm khá cao khi kiểm tra những kiến thức mới. Thực tế, bé Dương đã dùng 2 năm để học hết kiến thức 8 năm cấp hai và cấp ba. Vì thế, năm 12 tuổi bé đã thi đỗ đại học.

Khi học kiến thức mới, học sinh cần một thời gian nhất định ôn tập lại nhiều lần các kiến thức đã học trước đó. Như vậy, vừa đảm bảo học được kiến thức mới học, vừa củng cố kiến thức cũ, lại hình thành các kỹ năng mới. Khi tiến độ học được đảm bảo, thì kỹ năng học tập cũng tăng lên. Khi kiểm tra lại các kiến thức đã học, tôi tin rằng, học sinh sẽ đạt được điểm cao.

Bé Dương đã học kết toàn bộ kiến thức của 8 năm từ lớp 5 đến lớp 12 trong vòng 2 năm, sau đó tham gia lớp ôn thi đại học 1 năm và thi đỗ vào đại học. Một học sinh khác của tôi là Triệu Kim Huy đã học toàn bộ chương trình 4 năm học trong vòng 1 năm, tham gia lớp ôn thi đại học 1 năm và cũng thi đỗ đại học.

Điều này chứng minh rằng: Muốn xây một tòa nhà, đừng vội vì lợi ích mà đòi hỏi mỹ quan đẹp, tức là xây được tầng nào thì trang trí cho tầng đó thật đẹp. Nhìn bề ngoài tòa nhà đó đẹp nhưng lại tốn nhiều nhân công, vật liệu, thời gian, tuy nhiên chất lượng và hiệu quả cuối cùng lại kém hơn so với dự tính. Nếu một tòa nhà được đổ móng vững chắc, sau đó xây chắc từng tầng, rồi mới bắt đầu trang trí, tòa nhà khi xây xong sẽ rất kiên cố, không phải tu sửa lại nhiều lần, vừa tiết kiệm nhân công, vật tư, mà lại đạt hiệu quả xây dựng cao.

Quả táo nhỏ, hàm nghĩa lớn

Bé Dương đáp: "Táo sẽ biến thành phân, sẽ không còn là táo nữa".

Tôi nói: "Đúng vậy. Táo đã thay đổi chất, không thể coi là táo nữa. Sự thay đổi này gọi là biến đổi hóa học".

Với tiến trình học thông thường, học sinh thường học kiến thức từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp. Nhưng chúng ta cũng không nên áp dụng cứng nhắc, tuyệt đối phương pháp này. Chúng ta có thể học kiến thức dễ kết hợp với kiến thức khó với những môn cụ thể, thậm chí chúng ta có thể học kiến thức khó trước, sau đó mới học kiến thức dễ, đơn giản sau.

Ví dụ, thứ tự học môn toán ở bậc tiểu học sẽ là: Số chẵn, số lẻ, phân số, số phần trăm. Nhưng trước khi bé Dương học tiểu học, tôi đã cùng bé chơi trò chơi, dùng dùng tấm bảng leo núi phân bậc từ số 1-100, trên bảng còn ghi điểm lũy tiến. Khi tổng số điểm trên tấm bảng đến bậc 50, tôi nói bé Dương đã đến bậc 50, đã giành được 50% thắng lợi. Sau đó tôi giải thích 50% đó là một nửa của 100, chính là 1/2.

Như vậy bé Dương đã biết trong 100 bậc, bé đã đi được bao nhiêu bậc và giành được bao nhiêu phần trăm thắng lợi và bé đã hiểu về phân số trong số phần trăm. Lúc này, tôi còn chưa giảng cho bé số lẻ mà bé đã hiểu phân số và số phần trăm, nhìn bề ngoài là đi ngược lại nguyên tắc học theo từng bước một. Nhưng bé Dương lại tự hiểu trước các kiến thức này.

Cùng một nội dung kiến thức, hình thức khác nhau, thì mức độ khó dễ của kiến thức cũng khác nhau, với các kỹ năng kiến thức khác nhau, tôi có thể dùng các hình thức khác nhau để dạy cho bé.

Ví dụ, năm Dương 9 tuổi, hôm đó tan học về nhà, bé cầm một quả táo. Tôi thấy vậy hỏi: "Dương ơi, quả táo con đang cầm trên tay, sau khi con cắn một miếng, con có biết quả táo có thay đổi gì không?".

Bé Dương đáp: "Con thấy quả tháo thiếu mất một góc ạ".

"Đúng rồi". Tôi lập tức nói với bé: "Thiếu một góc cũng là sự thay đổi. Quả táo đó được chia làm hai phần, một phần là quả táo bị thiếu một góc con đang cầm trên tay, còn một phần là miếng táo con đã nuốt vào bụng. Hai phần này đều là quả táo, nhưng quả táo ban đầu đã thay đổi về hình thức. Sự thay đổi này gọi là thay đổi vật lí. Nếu quả táo chia thành nhiều miếng nhỏ, chúng ta vẫn sẽ nhận ra đó vẫn là quả táo, đó chính là sự thay đổi vật lí.

Sau đó, tôi lấy rất nhiều ví dụ, để bé biết thế nào là thay đổi vật lí.

Tôi tiếp tục hỏi bé: "Nếu ăn quả táo này sau ba bốn tiếng, quả táo ấy đã bị tiêu hóa. Con có biết quả táo đó đã có sự thay đổi gì không?".

Bé Dương đáp: "Táo sẽ biến thành phân, sẽ không còn là táo nữa".

Tôi nói: "Đúng vậy. Táo đã thay đổi chất, không thể coi là táo nữa. Sự thay đổi này gọi là thay đổi hóa học".

Tôi còn lấy một vài ví dụ về sự thay đổi hóa học và bé Dương hoàn toàn có thể hiểu được. Sau đó, tôi cũng giảng cho bé ở lớp mẫu giáo hiểu thế nào là thay đổi vật lí, thế nào là thay đổi hóa học, bé cũng phân biệt rất rõ ràng.

HƯỚNG DẪN ĐỌC**Học các môn khác nhau**

- 1. Làm thế nào dễ dàng biết được sự thay đổi vật lí và sự thay đổi hóa học?**
- 2. Làm thế nào nhanh chóng học thuộc được bảng cửu chương?**
- 3. Làm thế nào học phép tính toán cộng trừ nhân chia?**
- 4. Làm thế nào học kiến thức lịch sử?**

Làm thế nào để học các môn khác nhau? Khi bắt đầu học một môn mới, ta cần xác định rõ mục đích học của mình là gì. Ví dụ, ta học vật lí để hiểu rõ về các hiện tượng xung quanh ta, ta học hóa học để hiểu rõ về các phản ứng hóa học diễn ra trong tự nhiên, ta học toán để giải quyết các bài toán, ta học tiếng Anh để giao tiếp với người nước ngoài, ta học lịch sử để hiểu rõ về quá khứ của dân tộc ta, ta học văn để hiểu rõ về ý nghĩa của các tác phẩm văn học... Khi xác định rõ mục đích học, ta sẽ có động lực để học tốt. Sau đó, ta cần xác định rõ cách học phù hợp với bản thân. Ví dụ, ta có thể học toán bằng cách học lý thuyết và làm bài tập, ta có thể học văn bằng cách đọc sách, nghe giảng, viết bài... Tuy nhiên, không phải môn nào cũng có thể áp dụng cách học này. Ví dụ, ta không thể học lý thuyết bằng cách đọc sách, ta không thể học văn bằng cách học lý thuyết và làm bài tập. Vì vậy, ta cần tìm ra cách học phù hợp nhất với bản thân.

Chúng ta có thể áp dụng kiến thức, kỹ năng khác nhau, thí dụ như khả năng đọc, khả năng học cùng bạn bè, và các kỹ năng liên kết khác nhau, như khả năng dùng các biện pháp khác nhau để dạy cho họ.

qui luật như là một nền tảng vững chắc cho sự thành công của chúng ta. Khi chúng ta đã nắm vững những quy luật này, chúng ta sẽ có thể áp dụng chúng vào trong quá trình học tập và rèn luyện, từ đó đạt được kết quả tốt nhất.

Chương VI:

Học như vậy mới hiệu quả - Tôn trọng ba quy luật khách quan



Năm bắt một số kiến thức và học vấn không phải là điều khó, chỉ cần chúng ta kiên trì học tập, cố gắng nắm bắt quy luật, vận dụng nhuần nhuyễn là có thể học tốt.

(Cao Sĩ Kỳ)

Những điều “khuôn vàng thước ngọc” đã ăn sâu vào trong tiềm thức của chúng ta, bây giờ chính là thời khắc thực hành.

(Markham)

Trong việc dạy học tồn tại một số quy luật khách quan. Nếu chúng ta tôn trọng nó sẽ giúp chúng ta nâng cao hiệu quả học tập của học sinh; Ngược lại nếu chúng ta đi ngược lại những quy luật đó, việc học tập của học sinh sẽ rất gian khổ, hiệu quả học tập cũng kém.

Tôn trọng nhịp sinh học

Con người sống, học tập và làm việc đều cần tôn trọng một vài nhịp điệu và quy luật, điều này sẽ có lợi cho việc nâng cao hiệu quả học tập, làm việc và có lợi cho sức khỏe.

Trong cuộc sống hàng ngày, có người cho rằng thể lực, tình cảm hoặc trí tuệ của bản thân có lúc rất tốt, nhưng đôi khi lại rất kém. Chúng ta từ khi sinh ra, đến khi kết thúc cuộc đời, thể lực, tình cảm và trí tuệ luôn có sự thay đổi từ mạnh đến yếu, từ yếu đến mạnh. Chu kỳ này giống như sự chuyển động của chiếc đồng hồ, mang tính thời gian chuẩn xác và chúng ta gọi đó là đồng hồ sinh học của cơ thể. Nhịp điệu thể lực, tình cảm và trí tuệ còn được gọi là nhịp điệu sinh học của con người.

Con người sống, học tập và làm việc đều cần tôn trọng một vài nhịp điệu và quy luật, điều này sẽ có lợi cho việc nâng cao hiệu quả học tập và làm việc, có lợi cho sức khỏe của trẻ. Ngược lại, nếu chúng ta sống, học tập và làm việc đi ngược lại nhịp điệu và qui luật đó, sẽ làm giảm hiệu suất học tập và làm việc, thậm chí ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe tâm sinh lý.

Từ xưa đến nay, mọi người đều nói rằng: Ngủ sớm dậy sớm rất có lợi sức khỏe. Vì thế, hoạt động hàng ngày của con người đều tiến hành dưới ánh nắng mặt trời, giấc ngủ của con người cũng sắp xếp theo thời gian mặt trời lặn. Một lí do là ánh sáng tự nhiên giúp chúng ta khỏe mạnh hơn ánh sáng đèn điện, dậy sớm trong không khí trong lành, nhiệt độ hạ thấp, sẽ tăng cường khả năng thích ứng với môi trường của trẻ nhỏ và thanh thiếu niên, giúp trẻ phát triển cơ thể và rèn luyện sức khỏe tốt hơn.

Một điểm quan trọng khác của nhịp sinh học cơ thể chính là chúng ta cần ăn uống, học tập và nghỉ ngơi mỗi ngày phải tuân theo

qui luật nhất định. Đó là chúng ta cần ăn uống, học tập, vận động, nghỉ ngơi đúng giờ đúng lượng, thời gian học bài hợp lí.

Giải được bài toán khó trước giờ học

Nhịp điệu vận động của cơ thể cũng có thể giúp mang lại hiệu suất học tập cho con người.

Nội dung học ở nhà của bé Dương lúc này đã bước vào giai đoạn học chương trình tương đương với lớp 8. Buổi sáng thứ 6 hôm đó, chúng tôi đang chuẩn bị cho bài học tiết thứ hai - môn toán, bé Dương đang ngồi xuống ghế, bỗng vui mừng nhảy cẳng lên. Bé còn reo to: “Nghĩ ra rồi, nghĩ ra rồi...”.

Tôi cũng mừng rỡ hỏi lại: “Con lại nghĩ ra được cái gì à?”.

Bé đáp: “Bài toán khó hôm thứ hai, hôm nay con vừa nghĩ ra rồi”.

Tôi cảm thấy rất vui, nói: “Thật vậy ư? Hãy nói cho bố biết, con làm thế nào”. Vì bài toán khó này mà cả tôi và bé đều nát óc suy nghĩ mấy hôm nay. Một người bố như tôi cũng cảm thấy khó làm được, tôi đang định chiều nay đến gặp thầy giáo dạy toán nhờ giải giúp. Thế mà...

Bé Dương đã giảng giải phương pháp và phân tích tỉ mỉ từng bước cho tôi hiểu. Tiết học vừa mới bắt đầu, bé đã có linh cảm nào đó và tìm ra cách giải bài toán khó.

Đó là tác dụng theo quán tính của nhịp điệu sinh học. Vì hơn một năm nay, hàng ngày đúng vào giờ này bé đều bắt đầu học toán. Mỗi lần như vậy, đồng hồ sinh học của bé lại chuyển đến môn toán. Có thể bé Dương chưa định suy nghĩ về đề toán này, nhưng khi bước vào giờ học toán, nhịp điệu sinh học của cơ thể bé đã phát huy tác

dụng. Bộ óc tư duy toán học của cô bé rất nhanh nhạy và tinh táo, trong tiềm thức tư duy toán học của bé bắn đi như một mũi tên và trúng vào đề toán khó đó.

Có thể thấy, nhịp điệu vận động của cơ thể cũng mang lại hiệu suất học tập cho con người.

Sự vận động cơ thể cũng có nhịp điệu

Một người sống không có quy luật, không thể là một người khỏe mạnh, càng không thể là người làm việc có hiệu quả cao.

Nhà tâm lí học Petrovich Pavlov đã nói: "Trong hoạt động cơ thể của nhân loại, không có bất cứ thứ gì mạnh hơn tính nhịp điệu". Nhịp điệu vận động cơ thể có sức sống chính là nhịp sinh học.

Chúng ta đều biết: Một người sống không vào khuôn khổ, không thể là một người khỏe mạnh, càng không thể là người làm việc có hiệu quả cao.

Ở nhiều trường học, học sinh hàng ngày phải học rất nhiều. Vì việc học mà trẻ vận dụng tất cả các hoạt động trên cơ thể một cách không có quy luật. Như vậy, sau mỗi ngày đi học, học sinh cảm thấy vô cùng mệt mỏi. Thời gian học dài, thiếu vận động, thiếu thời gian nghỉ ngơi, chơi đùa, cộng với phương pháp học truyền thống, vì thế học sinh cảm thấy rất khổ sở, hiệu quả học thấp. Cũng vì vậy, sự phát triển toàn diện thể chất và tâm hồn trẻ đều ảnh hưởng nghiêm trọng.

Các trường học hiện nay đều phân chia môn học rõ ràng, một giáo viên dạy sẽ dạy hai hoặc nhiều lớp. Ngoài ra, giáo viên nào cũng muốn truyền thụ kiến thức của mình cho học sinh khi các em có đang hứng thú nhất. Để cho công bằng, người sắp xếp các môn học cũng chia đều thời gian cho các giáo viên. Một số giáo viên cá biệt

còn có một vài yêu cầu về thời gian giảng dạy. Ví dụ không dạy vào ngày thứ này hoặc dạy tiết mẩy vào ngày thứ mấy...

Do đó, sắp xếp các tiết dạy cho học sinh, nhà trường chỉ xem xét đến tình hình khách quan và yêu cầu chủ quan của giáo viên, không xem xét đến đồng hồ sinh học của học sinh mỗi ngày. Vì thế, nhiều lúc việc lên lớp đối với chiếc đồng hồ sinh học của học sinh vô cùng vất vả, mệt mỏi. Tiết đầu tiên của ngày hôm nay là môn văn, tiết đầu tiên của ngày mai lại là môn toán, đến ngày hôm sau nữa, nếu thầy giáo có việc bận đột xuất có thể tiết đầu tiên chính là thể dục. Như vậy, học sinh làm sao có thể học nhanh, học tốt được?

Phương pháp học “Liên kết hỗ trợ tự học” giúp học sinh chủ động trong học tập, khắc phục hình thức học manh mún, tốn mủn của dạy từng môn. Các em có thể tự sắp xếp thời gian học và môn học sao cho phù hợp với nhịp sinh học của cơ thể.

Bé Dương và các học sinh khác của tôi đều có kế hoạch học trong ngày theo thời gian nhất định. Ví dụ, buổi sáng hàng ngày sẽ học lần lượt các môn là: tiếng Anh, toán, văn, cộng thêm 10 phút giải lao. Buổi chiều, tiết đầu tiên sẽ học các môn: Lịch sử, hoặc địa lí hoặc chính trị (Trong một khoảng thời gian chỉ sắp xếp một trong những môn này), tiết thứ hai lần lượt học vật lí, sinh học, hóa học (trong một khoảng thời gian chỉ sắp xếp học những môn này), sau đó có 15 phút giải lao. Hàng ngày, đều có hoạt động giải trí, trò chơi và cũng được sắp xếp theo quy luật nhất định.

Tôn trọng qui luật lãng quên của con người

Với hành động thay đổi thế giới tự nhiên của con người, qui luật có tác dụng là chất xúc tác. Nếu đặc điểm trí nhớ của mỗi người kết hợp lại sẽ tăng khả năng làm việc và học tập; Nếu đặc điểm trí nhớ của con người

không có sự kết hợp mà mâu thuẫn nhau, thì hiệu quả trí nhớ sẽ giảm đáng kể.

Khi bé Dương học tiểu học, do tinh thần học tập không tập trung, nên khả năng tiếp nhận kiến thức rất kém. Thỉnh thoảng, bé cũng học được điều gì đó, nhưng lại rất mau quên. Có những kiến thức tạm thời ghi nhớ nhưng cũng quên ngay. Vì thế, bé luôn phàn nàn rằng trí nhớ mình thật kém. Tôi nói với bé, cần tuân theo yêu cầu của quy luật lãng quên, như vậy bé sẽ nhớ tốt hơn.

Nhà tâm lí học nổi tiếng người Đức - Hermnn Ebbinghaus (1850-1909) vào năm 1885 đã phát biểu báo cáo thực nghiệm của mình như sau: Thông tin mà con người tiếp nhận sẽ trở thành trí nhớ tạm thời của người đó, nhưng nếu không được ôn tập kịp thời, những điều đã nhớ sẽ bị lãng quên. Đồng thời Hermnn Ebbinghaus đã tiến hành một thực nghiệm nổi tiếng: ông chọn dùng một âm tiết không có ý nghĩa là tổ hợp các chữ cái không thể ghép thành từ có nghĩa như: asww, cfhhj, ijikmb, rfyjbc... Qua trắc nghiệm của bản thân, ông đã có được những số liệu sau:

Quãng thời gian	Lượng ghi nhớ
Vừa hoàn tất việc ghi nhớ	100%
Sau 20 phút	58,2%
Sau 1-2 tiếng	44,2%
Sau 8-9 tiếng	35,8%
Sau 1 ngày	33,7%
Sau 2 ngày	27,8%
Sau 6 ngày	25,4%
Sau 1 tháng	21,1%

Sau đó, Hermnn Ebbinghaus lại căn cứ vào những điểm này vẽ ra một đường cong, đây là đường cong của quy luật lãng quên hay còn gọi là Đường cong lãng quên Hermnn Ebbinghaus. Trục tung của đồ thị biểu thị lượng kiến thức cần ghi nhớ trong học tập, trục hoành biểu thị thời gian (số ngày), đường cong biểu thị qui luật thay đổi lượng ghi nhớ.

- a. Số lượng ghi nhớ (phần trăm)
- b. Số ngày

Đường cong này nói với chúng ta rằng việc lãng quên trong học tập cũng có qui luật, tiến trình lãng quên không cân bằng, không cố định, hơn nữa tốc độ lãng quên trong giai đoạn đầu ghi nhớ rất nhanh, sau đó mới dần dần chậm lại. Đến một khoảng thời gian dài, đường như không còn lãng quên nữa, đó chính là quy luật phát triển của sự lãng quên - trước nhanh sau chậm. Quan sát đường cong lãng quên này, bạn sẽ phát hiện kiến thức học được sau một ngày, nếu không tranh thủ thời gian ôn lại, sẽ chỉ ghi nhớ 25% lượng kiến thức. Thời gian trôi đi, tốc độ lãng quên giảm dần, số lượng lãng quên cũng giảm dần. Có người đã làm thí nghiệm như sau: Hai nhóm học sinh đọc một đoạn văn, nhóm A học xong thì ôn tập lại một lần, nhóm B không ôn tập lại, sau một ngày nhóm A vẫn có thể nhớ được 98% kiến thức, còn nhóm B chỉ nhớ được 56%; sau một tuần, nhóm A vẫn nhớ được 83%, còn nhóm B chỉ nhớ 33%; Tỉ lệ bình quân lãng quên của nhóm B cao hơn nhóm A rất nhiều.

Vì thế, thực nghiệm của Hermnn Ebbinghaus đã chứng minh một qui luật rất đúng đắn. Khi chúng ta học xong điều gì đó, cần chăm chỉ ôn tập lại, hiệu quả ghi nhớ sẽ càng tốt hơn, sự lãng quên cũng chậm hơn.

Vài năm gần đây, tôi thường xuyên kiểm tra tổng kết tình hình ghi nhớ của các em học sinh, cảm thấy qui luật lãng quên của Hermnn Ebbinghaus rất hợp lý. Nhưng tôi cho rằng, ôn tập trong vòng 10 phút, hoặc 5 phút rất quan trọng. Vì thế, tôi coi việc kiểm tra trình độ là nguyên tắc quan trọng trong quá trình tự học của học sinh.

Luyện thép khi còn nóng, học xong kịp thời ôn tập

Học sinh sau khi học xong chỉ biết làm bài tập đối phó, không biết tầm quan trọng của việc ôn tập bài. Nhiều học sinh vì muốn đối phó với bài kiểm tra của môn nào đó, thường không học đến các môn khác. Vì thế, tần suất lãng quên kiến thức của học sinh sau khi học xong rất cao.

Căn cứ vào qui luật lãng quên trước nhanh sau chậm, trong việc dạy học, đầu tiên chúng ta cần làm là: Luyện thép khi còn nóng, học xong kịp thời ôn tập.

Cái gọi là “luyện thép khi còn nóng” chính là dùng các cách thức khác nhau để ôn tập bài vừa học, sau đó mỗi môn học cần có cách ôn tập phù hợp. Thứ hai, là trong một ngày nên cố gắng ôn tập một vài lần, ngày hôm sau hoặc thời gian sau có thể thỉnh thoảng ôn lại.

Khi học ở trường, nhiều thầy cô đã dùng quá nhiều thời gian của học sinh để giảng giải nội dung mới, ngày nào lên lớp cũng học bài mới, học cho đến hết cuốn sách. Học sinh đến trường rất ít hoặc không có thời gian ôn tập, củng cố bài cũ. Yêu cầu của giáo viên với học sinh chỉ là làm hết các bài tập trong sách.

Học sinh sau khi học xong chỉ biết làm bài tập đối phó, không biết tầm quan trọng của việc ôn tập bài. Nhiều học sinh vì muốn đối phó với bài kiểm tra của môn nào đó, thường không học đến các môn

khác. Vì thế, tỉ lệ lãng quên kiến thức của học sinh sau khi học bài xong rất cao.

Tôi dạy bé Dương và các học sinh khác, về cơ bản không phân chia rõ ràng các môn, nếu có chỉ chia làm hai loại: môn xã hội và môn tự nhiên. Hơn nữa, cách dạy học của tôi là để các em tự đặt kế hoạch riêng. Các em sẽ là người chủ thực sự của việc học, thời gian học mỗi ngày của các em sẽ sắp xếp theo qui luật học phù hợp. Các em hoàn toàn có thể ôn tập kịp thời các môn học khác theo quy luật lãng quên khách quan.

Mỗi hôm chỉ cần các em dùng vài phút kiểm tra hoặc xem qua nội dung vừa học cũng đã mang lại hiệu quả tương đương với học mấy tiếng sau này. Tôi nói với học sinh của mình: khi chưa ôn tập tốt các kiến thức đã học thì đừng vội vàng làm bài tập.

Ôn tập bài - Không để cách ngày

Căn cứ vào yêu cầu khách quan của qui luật lãng quên, trước nhanh sau chậm, khi bắt đầu học môn nào, cho dù là môn đọc hiểu cũng cần đảm bảo học một lần một ngày; Ngoài việc ghi nhớ lúc đó, trong ngày cũng cần ít nhất ôn tập hai lần trở lên.

Trong cuộc sống chẳng có người nào nhìn qua một cái gì đó mà không bao giờ quên. Học sinh học kiến thức, đặc biệt là các môn học thuộc, cần căn cứ vào qui luật lãng quên để ôn tập, như vậy mới có thể củng cố và nắm vững kiến thức.

Vậy cần căn cứ vào yêu cầu khách quan của qui luật lãng quên trước nhanh sau chậm: với mỗi môn học, kể cả là môn đọc hiểu, ngay từ khi bắt đầu học cũng cần đảm bảo mỗi ngày học một lần; Ngoài việc ghi nhớ lúc đó, trong ngày cũng cần ít nhất ôn tập hai lần

trở lên. Với những môn cần học thuộc, cần đảm bảo mỗi ngày học một lần và ôn tập ít nhất ba lần.

Hiện nay, sách giáo khoa qui định một vài môn, đặc biệt là những môn học thuộc có số tiết học rất ít và thường được sắp xếp cân đối vào mỗi tuần. Một số môn chỉ có 1-2 tiết trong tuần. Thầy cô lên lớp thường không dành thời gian cho học sinh ôn tập tổng kết lại. Như vậy, khoảng cách của mỗi tiết học của môn đó là ba bốn ngày, thậm chí một tuần. Trên thực tế, những điều mà học sinh học được đã bị lãng quên rất nhiều, không còn nhớ được bao nhiêu, như vậy hiệu quả ghi nhớ của học sinh càng giảm.

Bé Dương và các học sinh khác của tôi khi sắp xếp các môn học đều đảm bảo không học cách, ngày nào cũng học. Cộng với phương pháp “Liên kết hỗ trợ tự học”, học sinh không phân chia các môn quá rõ ràng, các em có thể ôn tập các môn cùng một lúc. Như vậy, các em có thể ôn tập nhiều lần một môn học trong ngày. Có những môn học, đặc biệt là môn học thuộc, cần áp dụng cách học tập trung, chia làm nhiều lần học, mỗi lần dành một chút thời gian là được.

Chẳng hạn, với môn tiếng Anh, cho dù mỗi ngày có một tiết học, nhưng trước giờ nghỉ giải lao khi học các môn khác, cũng có thời gian ít nhất một hoặc hai lần ôn tập lại, có lúc chỉ cần thời gian vài phút hoặc vài chục giây.

Đối với những môn học thuộc, nội dung ít, cần áp dụng cách “học tập trung, học ít một”. Cho dù là các môn học có ít tiết như: chính trị, lịch sử, địa lí, các em vẫn nên học hàng ngày. Học xong một cuốn sách, hãy ghi nhớ các kiến thức có trong sách đó. Như vậy, khả năng lãng quên kiến thức sẽ giảm. Sau đó, hãy tạm thời ngừng học môn đó, chuyển sang học môn khác.

Với môn chính trị, lịch sử, địa lí trong nhà trường thông thường gồm 36 tiết học, học xong trong 18 tuần (hai tiết mỗi môn/tuần), nhưng chúng ta nên học mỗi môn tập trung trong 5,5 tuần, cuối cùng ôn tập các môn đó trong 0,5 tuần thì hiệu quả sẽ cao hơn.

Thời gian học tập trung các môn không nên quá lâu chỉ nên từ 4-5 tuần, nhiều nhất không quá 7 tuần.

Tôn trọng qui luật củng cố kiến thức

Tôi nói đến qui luật củng cố kiến thức chính là việc trong một thời gian ngắn học một môn nào đó, hoặc nắm bắt một kỹ năng nào đó, phải dành thời gian và phương pháp thích hợp để ghi nhớ nó.

Thế nào là qui luật củng cố kiến thức?

Ví dụ, khi muốn gọi một cuộc điện thoại, thông thường bạn sẽ tìm số trên danh bạ điện thoại. Sau vài tiếng hoặc một vài ngày, bạn muốn gọi số điện thoại đó, nhưng không nhớ số, lại phải tìm trong danh bạ điện thoại. Vì không để ý, ghi nhớ nén thậm chí đến lần thứ ba, lần thứ tư hoặc nhiều lần gọi số điện thoại đó, bạn vẫn phải tìm trên danh bạ. Bạn đã lãng phí rất nhiều thời gian cho việc tìm số điện thoại đó trên danh bạ.

Lần đầu tiên gọi điện thoại, bạn nên tìm cách ghi nhớ số điện thoại ấy. Lúc đó, bạn sẽ không mất nhiều thời gian, có thể chỉ vài chục giây hoặc vài giây để nhớ. Thời gian ghi nhớ này chỉ chiếm 1% thời gian bạn lãng phí sau đó. Lần sau, khi bạn gọi số này, bạn sẽ nhớ ra ngay và không cần mất thời gian tra tìm trên danh bạ. Bạn không chỉ tiết kiệm được nhiều thời gian, mà khả năng ghi nhớ của bạn cũng tăng lên.

Khi làm toán, nếu từng bước cộng liên tiếp chín số 8, chúng ta cần rất nhiều thời gian, lại dễ tính sai. Lịch sử loài người chúng ta đã tổng kết và phát hiện ra bảng cửu chương để giải quyết vấn đề này. Nhưng khi chúng ta tính con số khó một chút, ví dụ " $78 \times 89 = ?$ ", chúng ta không thể dùng bảng cửu chương nữa mà cần đặt phép tính theo hàng dọc để tính ra kết quả.

$$\begin{array}{r}
 78 \\
 \times 89 \\
 \hline
 702 \\
 624 \\
 \hline
 6942
 \end{array}$$

Trên thực tế, chúng ta có thể áp dụng phương pháp khác để giải quyết vấn đề. Đó là lần đầu tiên chúng ta thực hiện phép tính " $78 \times 89 = ?$ ", trong quá trình tính theo hàng dọc, trên cơ sở hiểu bài lần lượt ghi nhớ $78 \times 80 = 6240$, $78 \times 9 = 702$; $6240 + 702 = 6942$. Như vậy, vừa hiểu bài chúng ta vừa nhớ quá trình tính toán đầu tiên. Chúng ta không chỉ tiết kiệm thời gian với các con số tương tự, mà trí nhớ của chúng ta cũng tăng lên.

Thực ra, cách hiểu và ghi nhớ của học sinh về phép tính $78 \times 9 = 702$ đã có từ rất lâu. Dù chúng ta bắt đầu học tính toán cũng cần kiên trì tiến hành như vậy. Điều này sẽ nâng cao hiệu quả học tập, phát triển tố chất cho học sinh. Khi dạy trẻ các kỹ năng, kiến thức chúng ta nên áp dụng phương pháp này.

Vì thế, qui luật củng cố kiến thức mà tôi nói đến là trong một thời gian ngắn học ghi nhớ một môn nào đó, hoặc khi nắm bắt một kỹ năng nhất định, cần dành thời gian và số lần thích hợp với các phương pháp đúng đắn để ghi nhớ nó.

Qui luật củng cố kiến thức trong việc học thuộc là: khi học thuộc và ghi nhớ cần vượt quá số lần hoặc thời gian cần nhớ lại. Ví dụ: học thuộc một bài thơ cần đọc 4 lần, vậy sau khi học thuộc xong, cần ôn tập lại 5 lần hoặc hơn 5 lần, số lần vượt qua cả việc học thuộc đó gọi là củng cố kiến thức. Nội dung học tập khác nhau thì thời gian và số lần củng cố kiến thức cũng khác nhau, người khác nhau lại có thời gian và số lần học tập và ôn luyện nội dung học khác nhau.

Phương pháp “Liên kết hỗ trợ tự học” tôn trọng qui luật củng cố kiến thức, dựa vào nguyên lý của việc dạy học, sau khi nắm bắt môn học nào đó, rèn luyện tổng hợp bằng nhiều cách thức, giác quan, môi trường khác nhau để củng cố lại và đạt được mục đích ghi nhớ.

Hình thức củng cố kiến thức đa phương - hợp sức của $1+1>2$

Tôn trọng qui luật củng cố kiến thức còn cần học cách ôn tập ở nhiều hoàn cảnh khác nhau. Cũng là việc ghi nhớ từ mới tiếng Anh, cùng một môi trường ghi nhớ sẽ không có hiệu quả bằng việc thay đổi một vài môi trường khác nhau.

Tôn trọng qui luật củng cố, đầu tiên cần học cách ôn tập bằng nhiều giác quan. Đây chính là cách dùng các giác quan hoặc bộ phận của cơ thể để tiến hành ôn tập, luyện tập tổng hợp để phát huy tác dụng đạt được mục đích củng cố, ôn tập lại bài học. Những giác quan và bộ phận cơ thể này có thể là não, miệng, tai, mắt, tay, chân, cơ thể...

Khi tôi dạy bé Dương học từ mới tiếng Anh, sau khi bé ghi nhớ, tôi bảo bé dùng bút đỏ viết ra các từ mới đó, vừa viết vừa đọc. Ngoài

đại não ghi nhớ, mắt đang nhìn, miệng đang đọc, tai đang nghe, tay đang viết, nhiều giác quan đang giúp cho việc ghi nhớ của bé tốt hơn. Vì vậy, không chỉ con người có thể lực tốt, mà quan trọng hơn là hình thành sức mạnh của $1+1>2$. Như vậy sẽ giúp trẻ nhớ nhanh, nhớ lâu.

Tôn trọng qui luật củng cố kiến thức là cần học cách ôn tập bằng nhiều cách. Đó là dùng cách thức học tập nhất định để tạm thời ghi nhớ bài, sau đó dùng một cách hoặc nhiều cách khác để ôn tập, giúp cho việc tích lũy kiến thức đạt kết quả cao. Ví dụ, dùng bút ghi chép 9 từ mới cần nhớ, có thể dùng ba loại bút với màu sắc khác nhau.

Khi đọc một đoạn văn, có thể dùng động tác, ngôn ngữ biểu cảm, liên tưởng và viết... để ghi nhớ và nhớ lâu.

Tôn trọng qui luật củng cố kiến thức còn cần học cách ôn tập ở nhiều môi trường khác nhau. Cũng là việc ghi nhớ từ mới tiếng Anh, ở cùng một môi trường ghi nhớ sẽ không có hiệu quả bằng thay đổi một vài môi trường khác nhau. Ví dụ đọc và ghi từ mới tiếng Anh, nếu cứ tiếp tục vừa đọc vừa ghi từ mới đó hai lần trên vở, chi bằng hãy vừa đọc vừa ghi trên bảng hoặc trên nền đất, như vậy hiệu quả sẽ tốt hơn nhiều.

Vì thế, tôi thường bảo bé Dương thay vì viết từ mới vào vở nhiều lần để ghi nhớ, hãy thay đổi nhiều cách khác nhau, trong nhiều môi trường khác nhau để củng cố kiến thức. Như vậy, hiệu quả ghi nhớ cũng tăng lên.

HƯỚNG DẪN ĐỌC



Phương pháp học tập một môn học

Làm thế nào ghi nhớ từ mới tiếng Anh?

Phương pháp giáo dục

1. Tại sao không thể học cách môn cách ngày?
2. Tại sao sắp xếp học ít môn trong một ngày?
3. Làm thế nào vận dụng phương pháp tiềm thức trong học tập?
4. Làm thế nào kết hợp chu kì sinh lí của con người vào trong học tập?

Chương VII:

Học như vậy mới hiệu quả - Lớn lên cùng trò chơi và niềm vui



Biết mà học không bằng thích mà học, thích mà học không bằng vui mà học.

(Khổng Tử)

Không nên dựa vào lời quát mắng và sự khắc nghiệt để rèn luyện trẻ trong học tập; vui vẻ, hướng dẫn trẻ học tập thì mới có thể phát hiện ra tài năng của mỗi người.

(Bá Lạp Đồ)

Nhiệm vụ, trọng trách gánh vác trên vai của mỗi người là khác nhau, tốc độ và hành trình đi của mỗi người chắc chắn cũng khác nhau. Mọi người thường nói: Nhẹ nhàng nhanh chóng mới có thể đi lâu và vui vẻ. Muốn học tập có hiệu quả cao, đặc biệt là học có hiệu quả cao trong thời gian dài, cần để trẻ cảm thấy việc học tập vui vẻ và thoải mái. Hiệu suất học tập cao sẽ tạo ra tâm trạng vui vẻ.

Để việc học tập trở thành niềm vui

Học sinh càng nhỏ tuổi thì khả năng chịu đựng về tâm lí và sinh lí càng thấp. Thầy cô và cha mẹ càng không thể để học sinh nhỏ tuổi cảm thấy có bất cứ áp lực nào. Chúng ta cần để trẻ học và chơi một cách vui vẻ, thoái mái. Trong quá trình đi tìm cảm giác thành công, trẻ sẽ tự cố gắng học tập, thể nghiệm cảm giác vui vẻ của cuộc sống.

Cho dù học sinh tuổi lớn hơn, chúng ta cũng không nên để các em cảm thấy việc học là một gánh nặng. Chúng ta cần tìm cách để các em hiểu rõ mục đích của việc học tập. Học tập là trách nhiệm và nghĩa vụ của bản thân mỗi người. Các em cần học tập vui vẻ, tránh cảm giác mệt mỏi. Cha mẹ không nên áp đặt hoặc kì vọng con cái sẽ đi theo con đường của mình, hãy để trẻ tự nguyện tự giác phấn đấu học tập.

Tôi cho rằng, cha mẹ muốn dùng lời khuyên để thúc đẩy tính tích cực học tập của trẻ chắc chắn sẽ đạt hiệu quả không cao. Ngay cả với người lớn, khi bảo bạn làm việc gì đó mà cứ luôn miệng nói rằng việc đó rất vất vả, bạn sẽ không vui mừng chấp nhận, huống hồ là trẻ? Vì thế, trên cơ sở tìm mọi cách để trẻ học tốt, đề ra phương pháp học chăm chỉ, kích thích tính tích cực trong học tập để trẻ vui vẻ, thoái mái học là tốt nhất.

Có một bé trai sau khi được bố kèm cặp, 14 tuổi đã thi đỗ vào trường Đại học Công nghiệp Hoa Trung. Phóng viên hỏi cậu bé nguyện vọng đầu tiên sau khi thi đỗ vào trường Đại học Công nghiệp Hoa Trung là gì? Cậu trả lời là rời xa bố mình. Tuy cậu bé rất thông minh, nhưng cách dạy của bố quá khắc nghiệt, bắt con học thuộc lòng tất cả các bài học. Cách làm này của ông chỉ thích hợp với người con trai thông minh của mình, nếu áp dụng với các bạn nhỏ khác sẽ không có hiệu quả.

Cậu oán hận bố đến nỗi muốn rời xa bố mình, có thể thấy cậu đáng thương như thế nào, chắc chắn cậu cảm thấy vô cùng khó khăn, khổ sở khi học hành. May mắn là cậu đã thi đỗ vào đại học. Nếu không, không biết cậu phải học đến bao giờ. Một người con lại có ý nghĩ rời xa bố mình, vậy cần tu dưỡng đạo đức cho người con đó thế nào? Đã như vậy, làm sao người con ấy có thể tiếp tục học với hiệu quả cao?

Tự chủ mới có thể thoải mái

Nếu người khác yêu cầu bạn làm gì đó, đặc biệt là ép bạn làm một việc mà bạn cho là rất vô vị hoặc không muốn làm, bạn sẽ cảm thấy vô cùng mệt mỏi và chắc chắn hiệu quả sẽ thấp. Ngược lại, nếu bạn làm việc mình muốn theo kế hoạch, tính năng động chủ quan của bạn sẽ được phát huy, bạn sẽ làm việc rất thoải mái và có hiệu quả cao.

Khi bé Dương học lớp 4, sau một lần tan học, tôi hỏi bé: “Dương ơi, con thích đi học không?”.

Bé Dương đáp: “Con thích đi học, nhưng còn thích tan học hơn”.

Tôi lại hỏi: “Vậy tại sao con lại nói với mẹ rằng, con không muốn đi học?”.

Bé nói: “Con không thích thời gian ra chơi”.

Sau đó, khi bé Dương 11 tuổi và đi học lớp 12 ôn thi đại học, tôi hỏi bé: “Con thích đi học không?”.

Đáp án của Dương cũng tương tự như trước: “Con thích đi học, nhưng còn thích tan học hơn”.

Tôi hỏi tiếp: “Vậy con lại không thích khoảng thời gian ra chơi đúng không?”

Bé thay đổi cách nói: “Không phải! Con thích nhất là giờ ra chơi. Lúc đó, con có thể vui vẻ học theo kế hoạch của mình”.

Đúng vậy. Nếu người khác yêu cầu bạn làm gì đó, đặc biệt là ép bạn làm một việc mà bạn cho là rất vô vị hoặc không muốn làm, bạn sẽ cảm thấy vô cùng mệt mỏi và chắc chắn hiệu quả sẽ thấp. Ngược lại, nếu bạn làm việc mình muốn theo kế hoạch, tính năng động chủ quan của bạn sẽ được phát huy, bạn sẽ làm việc rất thoả mái và có hiệu quả cao. Việc học tập cũng như vậy.

Vì thế, trách nhiệm giáo dục và mục tiêu giáo dục của thầy cô và cha mẹ là để giúp trẻ hiểu rằng: Phát triển toàn diện là trách nhiệm và nghĩa vụ của học sinh. Mỗi học sinh đều cần coi việc học là việc của bản thân. Hiệu quả giáo dục của trường học chúng ta nên là “nhiều, nhanh, tốt, tiết kiệm”.

Bảo đảm thời gian nghỉ ngơi, vận động và vui chơi

Tận đáy lòng, tôi muốn Dương sớm thi đỗ vào đại học. Nhưng tôi không tạo cho cháu bất cứ áp lực nào. Tôi nói với cháu: có thể đi đỗ vào đại học là chuyện tốt, không đỗ cũng không sao. Cháu chưa bao giờ coi thi đỗ đại học là mục tiêu duy nhất. Vì thế, cháu luôn cảm thấy nhẹ nhõm, thoả mái trong tư tưởng.

Làm thế nào để nâng cao hiệu suất học tập cũng giống như việc làm thế nào để nâng cao hiệu quả chặt cây. Chúng ta cũng cần để trẻ kiên trì “mài dao” trong một số phương diện:

Đầu tiên là cần đảm bảo thời gian nghỉ ngơi và vui chơi cho trẻ. Thời gian nghỉ ngơi và ngủ không đầy đủ là vấn đề phổ biến của học sinh tiểu và trung học hiện nay. Thời gian nghỉ ngơi và ngủ không

đủ không chỉ ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự phát triển lành mạnh tâm sinh lý, mà còn là một nguyên nhân quan trọng làm giảm hiệu quả học tập của học sinh.

Bé Dương đi học về nhà, ngủ khoảng 10 tiếng mỗi ngày; Sau một năm, thời gian ngủ của bé khoảng 9,5 tiếng/ngày; Năm trước khi thi đại học, thời gian ngủ của bé đều hơn 9 tiếng/ngày; khi dạy các học sinh khác, tôi đều bảo đảm thời gian ngủ và chơi đùa của các em.

Hàng ngày, các em và bé Dương có thể chơi cờ, chơi trò chơi trí tuệ và giải trí. Buổi tối, sau khi ăn cơm, bé Dương và các bạn nhỏ có thể cùng nhau chơi đùa hơn một tiếng. Mỗi tối, bé đều chơi cho đến khi các bạn về nhà hết, bé mới trở về nhà.

Một năm trước khi bé Dương về nhà học, vào thứ bảy, chủ nhật, tôi chưa bao giờ nhắc bé làm bài tập về nhà. Ngoài cách chơi do mình tự bày ra, bé luôn tự giác đọc sách tham khảo hoặc vẽ tranh.

Bé có rất nhiều bài viết, các bài viết này đều ghi chép các hoạt động và thuyết minh các trò chơi. Bài viết của bé rất sinh động, có bài còn hàm chứa triết lí sống sâu sắc. Những bài viết này đều liên quan đến những hoạt động, trò chơi mà bé được trải qua.

Trong việc học tập, tất cả mọi thứ do bé tự chủ, đây là tiền đề cơ bản giúp bé học vui vẻ, thoái mái.

Tận đáy lòng, tôi muốn cháu sớm thi đỗ vào đại học. Nhưng tôi không tạo cho cháu bất cứ áp lực nào. Tôi nói với cháu: có thể đi đỗ vào đại học là chuyện tốt, không đỗ cũng không sao. Cháu chưa bao giờ coi thi đỗ đại học là mục tiêu duy nhất. Vì thế, cháu luôn cảm thấy nhẹ nhõm, thoái mái trong tư tưởng.

Những bài tập thể thao và rèn luyện cần thiết không chỉ là biện pháp quan trọng tăng cường thể lực, mà còn giúp chúng ta cảm thấy

thoải mái, phấn chấn. Mỗi buổi sáng, bé đều đặt báo thức để dậy và gọi tôi dậy, cùng chạy bộ hoặc tập một vài bài thể dục. Các giờ nghỉ giải lao bé cũng luôn vận động chân tay, thời gian vận động mỗi ngày của bé ít nhất hơn một tiếng.

Thời gian học bài và luyện bài mỗi ngày của Dương lúc đầu chỉ khoảng hơn 4 tiếng, sau đó tăng lên mỗi ngày không quá 5 tiếng, một năm trước khi thi đại học, mỗi ngày bé học không quá 6 tiếng.

Cố vũ trẻ đọc nhiều sách tham khảo, sách ngoài giáo trình

Bé Dương viết văn tương đối nhanh là do bé đọc rất nhiều sách tham khảo, sách ngoài giáo trình.

Nhiều thầy cô và cha mẹ không cho phép học sinh đọc sách tham khảo, cho rằng sách tham khảo chiếm mất thời gian học tập chính của con, ảnh hưởng không tốt đến thành tích học tập. Thực ra, đây là cách nghĩ sai lầm.

Nếu học sinh có thể coi đọc sách tham khảo như sở thích và niềm đam mê của mình, tâm trạng trẻ sẽ trở nên vui vẻ, sức khỏe cũng tốt hơn, đặc biệt là thành tích học tập cũng tăng lên.

Tôi rất ủng hộ bé Dương và các học sinh tôi dạy đọc sách tham khảo. Giai đoạn đầu khi bé Dương trở về nhà học, bé rất thích đọc truyện cười và các câu chuyện trí tuệ, sau đó còn thích đọc truyện cổ tích, ngụ ngôn, các loại truyện ngắn và một số sách về kiến thức khoa học.

Tôi thường không muốn bé Dương đọc tiểu thuyết hoặc truyện tranh, vì đối với học sinh Trung - Tiểu học, đọc tiểu thuyết rất tốn

thời gian, nếu học sinh nào “nghiện” đọc sẽ thực sự ảnh hưởng đến học tập; Đọc truyện tranh cũng không được coi là đọc sách, truyện tranh chỉ là mô hình thu nhỏ của một chiếc ti vi, trẻ xem càng nhiều, sẽ càng cảm thấy hứng thú, không những không thể hiện được khả năng tư duy và cảm nhận văn học. Vì thế, trong giai đoạn Tiểu học và Trung học, tôi đều không để bé Dương đọc truyện tranh.

Hiện nay, trẻ em “nghiện xem ti vi” ngày càng nhiều, đây không phải là lỗi của các em nhỏ, mà là quan niệm giáo dục sai lầm, phiến diện của cha mẹ. Không ít cha mẹ hi vọng con cái mình sau khi lớn lên trở thành người ham đọc sách, nhưng lại không chú ý đến việc đọc sách của trẻ lúc nhỏ, không chú ý đến việc nói chuyện, biểu đạt của trẻ. Có bậc cha mẹ cho rằng ti vi là công cụ phát thanh hiện đại, có sức hút lớn hơn truyện tranh, sách báo, để trẻ xem nhiều ti vi có thể khiến trẻ ngồi yên, lại mở mang tầm hiểu biết; Có bậc cha mẹ cho rằng con chưa biết nhiều chữ, bản thân đọc sách cho con lại không tiện, vì thế để trẻ xem ti vi, khi biết được nhiều chữ rồi mới đọc sách; Còn có bậc cha mẹ cho rằng, trẻ chỉ cần làm xong bài tập là được, còn muốn xem tivi thế nào thì xem. Một số cha mẹ không hiểu rằng trẻ xem ti vi, đọc truyện tranh, xem Internet nhiều sẽ bị động tiếp nhận thông tin qua hình ảnh, không còn thích “đọc” nữa. Đồng thời, thói quen xem bằng hình ảnh vô hình sẽ ảnh hưởng đến việc học tập của trẻ, khiến trẻ không thể tập trung.

Đương nhiên, tôi cũng không hoàn toàn phản đối trẻ em “xem hình ảnh”, chỉ là cho rằng, trẻ em nên “học chữ” trước, sau đó mới “xem hình ảnh”, như vậy trẻ sẽ biết sắp xếp thời gian học và đọc trước, rồi mới “xem” sau.

Bé Dương viết văn tương đối nhanh là do bé đọc rất nhiều sách tham khảo, sách ngoài giáo trình. Lúc đầu, bé cũng rất không tập

trung, tôi để bé có hứng thú với các truyện cười, truyện trí tuệ trước, đó là cách dạy hiệu quả nhất. Vì để trẻ cảm thấy đọc sách là việc rất thú vị, như vậy trẻ mới ham đọc. Khi bé đã có hứng thú với sách tham khảo, sách đọc thêm, hứng thú đọc sách giáo khoa cũng sẽ dần tăng lên.

Nâng cao sở thích ngoài giờ học cho trẻ

Cho dù sở thích ngoài giờ học của trẻ như thế nào, thì nó cũng đều được xây dựng trên cơ sở kĩ năng cơ bản và kiến thức khoa học văn hóa nhất định. Điều này có tác dụng thúc đẩy sự phát triển trí tuệ và văn hóa học tập trong trường học.

“Tìm kiếm và lựa chọn” là phương án cơ bản của phương pháp giáo dục “Liên kết hỗ trợ tự học”. Tôi luôn ủng hộ bé Dương có nhiều sở thích khác nhau.

Bé Dương rất thích mỹ thuật, sưu tầm các loại đá, vỏ sò, tiêu bản hoa cỏ. Vào ngày cuối tuần, bé thường dành phần lớn thời gian để vẽ tranh. Trong cuốn nhật ký của bé có vẽ rất nhiều tranh phác thảo. Vẽ tranh cũng là cách thức quan trọng giúp bé thư giãn tinh thần. Tôi cũng chưa bao giờ yêu cầu bé học môn này, bé luôn coi vẽ tranh là hoạt động thư giãn và luôn kiên trì, không bao giờ cảm thấy mệt mỏi, chán nản.

Có lúc, bé còn thích cắt giấy, xé giấy và cắt ra những bông hoa rất đẹp. Thêu thùa, may vá cũng là hoạt động yêu thích của bé. Những chiếc váy bé mặc đều là tự bé cắt và may lấy.

Cho dù sở thích ngoài giờ học như thế nào thì nó cũng đều được xây dựng trên cơ sở kĩ năng cơ bản và kiến thức khoa học văn hóa nhất định, có tác dụng thúc đẩy sự phát triển trí tuệ và văn hóa học tập trong trường học. Có thầy cô và cha mẹ chỉ muốn trẻ học tập các

môn chính ở trường, sợ trẻ khi có sở thích nào đó sẽ lơ là việc học tập. Đây là quan điểm rất sai lầm và phiến diện.

Đương nhiên, bất cứ việc gì cũng cần có mức độ và sự kiềm chế nhất định. Ủng hộ sở thích và phát triển sở trường của trẻ cũng cần chú ý giới hạn, tùy theo từng người. Ví dụ, bé Dương rất yêu thích hội họa và âm nhạc, tôi đã từng khuyên bé nên thi vào trường học chuyên ngành về mĩ thuật hoặc âm nhạc. Nhưng bé chỉ coi âm nhạc và mĩ thuật như là sở thích của mình. Vì thế, âm nhạc trở thành người bạn trong cuộc sống và việc học mỗi ngày của bé, còn hội họa sẽ được bé dành thời gian vào những ngày cuối tuần.

Học kiến thức khoa học trong các trò chơi

Dùng các trò chơi mang tính trí tuệ để bồi dưỡng kiến thức khoa học là cách tốt nhất để phát triển trí tuệ cho trẻ, cũng là cách tốt nhất nâng cao hiệu quả học tập. Có lúc cách làm này còn giúp học sinh kém trở thành học sinh giỏi.

Vui chơi và giải trí luôn khiến chúng ta vui vẻ. Để kiến thức gắn liền với những trò chơi của trẻ, không chỉ giúp trẻ vui vẻ học tập, mà điều quan trọng hơn là giúp trẻ đạt hiệu suất cao trong học tập.

Tôi cùng bé Dương và các bạn nhỏ chơi rất nhiều trò chơi. Ví dụ trong trò chơi toán học, có hai người hoặc nhiều người sẽ tranh giành một con số nào đó, người giành được cây bài cuối cùng sẽ đoán tổng số trên con bài và tính nhẩm con số đó.

Ví dụ, lấy một cỗ bài lơ khơ, các chữ số từ A- 10 biểu thị số từ 1-10, còn J, Q, K biểu thị số 12, 15, 18. Tôi bảo bạn rút tùy ý một cây bài, nhớ rằng bạn không nói cho tôi biết cây bài đó. Sau đó theo yêu cầu của tôi tiến hành các phép toán cộng trừ nhân chia, cuối cùng tôi có thể biết số bạn tính ra là bao nhiêu.

Chúng ta hãy thử xem nhé:

- (1) Nếu con số trên lá bài của bạn nhỏ hơn 5, mời bạn cộng thêm 2, nếu con số trên lá bài của bạn lớn hơn hoặc bằng 5, bạn hãy trừ đi 1.
- (2) Sau đó nhân với 3, cộng kết quả đó với hai số tương tự, như vậy là cộng ba số lại với nhau. Nếu kết quả hiện tại của bạn là 21, vậy: $21 + 21 + 21 = 63$; Nếu số bạn có là 26, vậy sẽ là: $26 + 26 + 26 = 78$
- (3) Sau khi ba số đó cộng lại, nếu kết quả có được là số có một chữ số, hãy tạm thời không để ý đến nó. Nếu kết quả đó là số có hai chữ số, bạn hãy cộng hai số đó với nhau. Ví dụ, kết quả lúc nãy là 78, chính là $7 + 8 = 15$; Nếu cộng lại bạn vẫn được số có hai chữ số, hãy lại cộng hai số đó với nhau, như: $1 + 5 = 6$; Nếu ba số đó cộng lại được tổng là số có ba chữ số, bạn hãy cộng ba số đó với nhau, ví dụ, tổng của bạn là 134, sẽ là: $1 + 3 + 4 = 8$. Sau khi bạn cộng lại, tổng đó có một chữ số thì không cần cộng tiếp nữa; Nếu tổng đó có hai chữ số, ví dụ: $1 + 3 + 6 = 10$, bạn lại tiếp tục cộng hai số với nhau, ví dụ: $1 + 0 = 1$.
- (4) Số đã cộng đó bạn nhân với 7.
- (5) Tiếp đó cộng với 37, kết quả chính là điểm số mà trong kì thi các bạn muốn có - 100 điểm.

Bạn chắc chắn sẽ nói: “Đúng là tuyệt vời!”.

Kết quả mỗi lần chơi, chỉ cần học sinh không làm sai qui tắc, chắc chắn sẽ cho kết quả chính xác. Nhưng tôi luôn nói với bé Dương và các học sinh khác, tôi không phải là vị thần “biết tuốt”, tôi chỉ căn cứ vào một nguyên tắc khoa học để suy luận mà thôi. Vì thế, tôi chưa bao giờ công khai đáp án trò chơi, nhiều nhất chỉ là nêu ra gợi ý, để bạn trẻ chơi và suy nghĩ, từ đó tìm ra đáp án chính xác.

Dùng các trò chơi mang tính trí tuệ, giải trí để học kiến thức khoa học là cách tốt nhất để phát triển trí tuệ cho trẻ, cũng là cách để nâng cao hiệu quả học tập, đôi khi nó còn có tác dụng biến học sinh kém thành học sinh giỏi.

Đường Trung Trực đã thi đỗ vào trường Đại học nhân dân Trung Quốc năm lớp 11. Cậu học đến lớp 7 thì bỏ trường về nhà học hai tháng, sau đó đến chỗ tôi học. Tôi bắt đầu hướng dẫn cậu và các bạn khác chơi trò chơi trí tuệ. Vì mỗi trò chơi đều ẩn chứa kiến thức khoa học nhất định. Điều này khiến cậu hiểu rằng: Không có kiến thức văn hóa khoa học thì tương lai sẽ không thể làm được việc gì, đến cả chơi trò chơi cũng sẽ không biết chơi thế nào. Từ đó, cậu chăm chỉ học tập và tiến bộ nhanh chóng.

Bịt mũi học thổi kèn ác-mô-ni-ca

Từ khi biết cách thổi kèn ác mô ni ca, bé Dương càng thích thổi kèn hơn. Bé thường xuyên thổi và niềm đam mê thổi kèn của bé càng ngày càng tăng lên.

Âm nhạc giúp tâm trạng con người luôn vui vẻ, thoái mái, tinh thần phấn chấn; Âm nhạc làm con người khỏe mạnh, trường thọ; Âm nhạc là phương pháp tốt nhất để phát triển trí tuệ, nâng cao hiệu quả học tập; Âm nhạc cũng là liều thuốc điều tiết tinh thần thư thái trong quá trình học tập. Vì thế, từ nhỏ tôi đặc biệt chú ý phát triển tố chất âm nhạc cho bé Dương.

Lúc nhỏ, bé có giọng nói rất thô và đanh, khi khóc luôn bị khản giọng. Vì thế, vợ và mẹ tôi luôn sợ cháu khóc, lo cháu khóc nhiều sẽ đau họng. Nhưng lúc đó tôi cho rằng để cháu khóc một chút cũng là bài tập vận động và rèn luyện, luyện cho âm giọng của cháu bớt khàn.

Khi được hơn tháng tuổi, bé Dương rất hay khóc đêm, làm cho cả nhà tôi không thể nào ngủ được. Lúc đó, tôi đã bật nhạc với âm lượng nhỏ hoặc thổi kèn ác-mô-ni-ca cho cháu nghe. Nghe thấy tiếng kèn, tiếng khóc của cháu đã nhỏ hơn, thậm chí còn ngừng khóc. Khi được hơn hai tháng, mở nhạc đặc biệt là thổi kèn ác-mô-ni-ca là phương pháp để cháu ngừng khóc. Ngoài ra, chúng tôi còn cho cháu ít ngủ ban ngày, vì vậy, tật khóc ban đêm của cháu cũng nhanh chóng được khắc phục.

Được ba, bốn tháng, bé bắt đầu đặc biệt thích chơi kèn ác-mô-ni-ca, thường xuyên cho kèn vào miệng ngậm. Nhưng được hơn một tuổi mà bé vẫn chưa biết thổi kèn. Cho dù, tôi đã dạy cháu nhiều lần, cháu vẫn chỉ biết ngậm kèn rồi cắn hoặc dùng lưỡi bit các lỗ nhỏ của kèn lại.

Một hôm, tôi cầm chiếc kèn lên và vui vẻ thổi. Bé Dương cũng cầm chiếc kèn nhỏ của cháu và ngậm vào miệng chơi.

Tôi nói với bé Dương: “Dương ơi, con nhìn nhé, bây giờ bố chơi một trò chơi. Con có thể học theo bố”. Đầu tiên, tôi bit mũi mình học tiếng bò kêu. Sau đó lại hỏi bé: “Con có biết thổi kèn theo kiểu bò kêu không? ”.

Bé đáp: “Bò không biết thổi kèn, nó không có tay cầm kèn”.

Tôi nói: “Con bò cũng biết thổi kèn đấy! Con xem bố học kiểu con bò thổi kèn đây này”. Tôi bit mũi mình và bắt chước tiếng bò kêu. Vừa cười vừa giả vờ bước kiểu con bò thổi kèn.

Bé Dương cảm thấy rất thú vị. Bé cũng bắt chước bit mũi, học con bò thổi kèn. Không ngờ, chiếc kèn của bé phát ra âm thanh đầu tiên. Vì bé bit mũi của mình, nên bắt buộc phải thở bằng miệng. Trong miệng lại ngậm kèn, luồng khí từ trong miệng thông ra ngoài, làm cho chiếc kèn phát ra âm thanh.

Từ khi biết thổi kèn ác-mô-ni-ca, bé Dương càng thích thổi kèn hơn. Bé thường xuyên thổi kèn và cũng không quên bắt chước con bò thổi kèn, niềm đam mê thổi kèn của bé cũng càng ngày càng tăng lên.

Đáp án trên phím đàn điện tử

Tôi luôn để ý phát triển tố chất âm nhạc cho bé Dương. Cháu vui vẻ đi học hàng ngày là do khi đến lớp, cháu được vui vẻ ca hát, đánh đàn và nghe nhạc.

Cảm thụ âm nhạc trong quá trình học tập là phương pháp thư giãn hiệu quả. Một hôm, tôi và bé Dương đang suy nghĩ cách giải một vài đề toán dạng chứng minh. Chúng tôi đã nghĩ rất lâu nhưng chưa tìm ra cách. Tôi thấy khá bức bối. Đột nhiên, bé Dương vỗ vai tôi nói: “Bố ơi, đáp án của bài toán khó khăn này có lẽ trốn ở nơi bí mật, bố con mình cần nghĩ cách tìm được nó”. Cô bé vừa nói, vừa chạy đến cây đàn điện tử, “Hay là bố nghe con đánh đàn trước nhé”.

Bản nhạc “Điệu múa của thiên nga” vang lên, khiến cho tâm trạng tôi hoàn toàn được thả lỏng, thư thái, sau đó tôi bảo cháu để tôi đánh đàn và cháu khiêu vũ.

Bé Dương vui sướng nhảy nhót. Một lát sau, cháu vừa nhảy vừa không ngừng hát lên: “Tìm được rồi, tìm được rồi”.

Tôi dừng lại hỏi cháu: “Con tìm được cái gì vậy?”.

Cháu nói với tôi: “Con tìm được đáp án của đề toán đó rồi”.

Tôi ngạc nhiên hỏi lại “Trước khi tan học con đã nghĩ ra rồi, đúng không?”.

Bé đáp: “Không phảiạ. Con tìm được khi bố đang đánh đàn. Nó nằm trên phím đàn điện tử bố đang đánh. Bố không nhìn thấy sao?”.

Chuyện này đã cho tôi hiểu rằng, thư giãn cũng là phương pháp học tập hiệu quả.

Tôi luôn theo dõi sự phát triển tố chất âm nhạc của Dương. Hàng ngày, cháu đều vui vẻ học tập, vui vẻ ca hát, đánh đàn và nghe nhạc.

MỘT PHƯƠNG ÁO HỌC

Trong các giờ nghỉ giải lao, cháu thường mở nhạc hoặc có những hoạt động liên quan đến âm nhạc. Lấy thời gian phát nhạc làm tiêu chuẩn ghi nhớ thời gian luyện tập. Cảm thụ âm nhạc và được chơi nhạc trong tâm trạng vui vẻ làm tăng nghị lực và niềm tin của bé.

HƯỚNG DẪN ĐỌC**Làm thế nào hướng dẫn trẻ học tập?**

1. Làm thế nào bồi dưỡng hứng thú học tập cho trẻ?
2. Làm thế nào hướng dẫn trẻ đọc sách tham khảo?

Làm thế nào bồi dưỡng thói quen sống tốt cho trẻ?

1. Làm thế nào bảo đảm thời gian ngủ đầy đủ, đúng giờ?
2. Làm thế nào luyện tập thân thể?

Bồi dưỡng tố chất tổng hợp

1. Làm thế nào nâng cao tố chất âm nhạc cho trẻ?
2. Làm thế nào “học mà vui”?

Phương pháp học từng môn

1. Làm thế nào học viết văn khi chơi trò chơi?
2. Làm thế nào học kiến thức toán học khi chơi trò chơi?
3. Làm thế nào học thành ngữ khi chơi trò chơi?

Phương pháp giáo dục

1. Làm thế nào nhận biết “Chứng nghiện xem ti vi”?
2. Tại sao trẻ đọc nhiều sách tham khảo lại có khả năng học tốt?
3. Học “sách hình” tốt hay học “sách chữ” tốt?
4. Làm thế nào bồi dưỡng thói quen tự học cho trẻ?

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN

43 Lò Đức - Hà Nội

**PHƯƠNG
PHÁP
HỌC TỐT
hơn
TRƯỜNG
HỌC TỐT**



Chịu trách nhiệm xuất bản: Lê Tiến Dũng

Chịu trách nhiệm bản thảo: Vũ Thanh Việt

Biên tập: Thanh Phương

Trình bày, bìa: Trọng Kiên

In 2.000 cuốn, khổ 16cm x 23cm tại Công ty Cp In Sao Việt.

Số đăng ký KHXB: 277-2012/CXB/01-20/VHTT

In xong và nộp lưu chiểu năm 2013.